

Tô Chấn

Chung Vô Diệm

Hồi Thứ Nhất

Diêu Trì tiên nữ bị đọa xuống phàm
Tề Thất Tuyên vương chiêm bao đặng vợ

Nhắc lại từ khi Trụ diệt, Châu Hưng, vua Văn Vương kế vị, nhất thống sơn hà. Thiên hạ bốn phương an cư lạc nghiệp. Qua đến thời Xuân Thu chiến quốc, lại phân ra làm mười tám nước chư hầu, chùng ấy can qua lũng lầy, các nước đều tranh bá tranh hùng, vua Sở Bình Vương thất chánh, nghe lời sàm giết kẻ trung lương, làm cho Ngũ Viên sanh biến, trốn qua đầu nước Ngô, sau kéo binh về báo oán, diệt nước Sở, lại đào mả vua Bình Vương đánh thây cho đã nư giận. Chùng ấy thì còn có mười bảy nước, kể bị Ngũ Tàn trừ hết còn năm nước nữa, thì còn có mười hai nước. Đến lúc Chung Vô Diệm ra đời, lại dẹp hết năm nước nữa, thì còn có bảy nước mà thôi, ấy là việc sau này.

Bây giờ nói về con gái bà Tây vương Mẫu ở tại cung Diêu Trì nhưn lúc phó hội Bàn đào, uống rượu mặc lột Dạ xoa vào, làm cho hình dung xấu xa, rồi đày xuống nhân gian đầu thai làm con nhà họ Chung.

Tại núi Thương Sơn, làng Pháp Mã có một người họ Chung tên Kỳ, tự Thiên Tài, nhà cửa giàu có, tánh nét hiền lương, vợ là Đặng thị, sanh đặng hai trai tên là Chung Long, Chung Hồ, sau sanh đặng một gái nữa, hình dung cổ quái, diện mạo xấu xa, vợ chồng Chung lão thấy vậy đặt tên là Chung Vô Diệm. Nàng ấy lớn lên chẳng học thêu thùa vá may, mỗi ngày cứ lo tập tành nghề văn nghiệp võ, lại thêm tánh tình cứng cỏi, chẳng chịu thua ai, sau lại gặp bà Lê San thánh mẫu, dạy thêm phép Ngũ hành và Tiên thiên toán số, nên nàng ấy trở nên một người pháp thuật cao cường, thần thông quảng đại, ấy là trời đã sẵn dành, cho có người giúp Tề Tuyên Vương vững trị, lúc ấy Tề Tuyên Vương đang đóng đô tại tỉnh Sơn Đông, phủ Hằng Xương, quận Lâm Tri.

Ngày kia vua Tuyên Vương đang buổi ngự trà, các quan văn võ châu chực, thêm mười ba vị Khoa đạo, mười tám vị Đại Phu, lại có Thừa tướng và Lục bộ Cửu Khanh, thiết rõ ràng là một nước thịnh cường trong đời chiến quốc.

Bữa nọ, nhân lúc vui, vua Tề Tuyên Vương bèn nói với các quan rằng:

-Thiết trẫm cũng nhờ phước trời và nhờ sức bá quan cho nên trong nước phong điều, vũ thuận, bá tánh an cư lạc nghiệp, chúa tôi ta mới được như vậy”.

Các quan bàn tán rằng:

-Ấy chẳng qua là phước lớn của Chúa công, cho nên từ ngày tức vị đến nay, quốc thái, dân an, quan thanh, dân chánh, lúa một năm trở hai kỳ, thiết rõ ràng là đời thanh trị”.

Tuyên Vương nghe tâu cả mừng, bèn triệu Thừa tướng Yến Anh lên điện cho ngồi, rồi nói rằng:

- Trẫm triệu khanh lên đây, chẳng có việc chi lạ, nhưn vì hôm mùng ba tháng ba nhằm tiết Quý Xuân, đang lúc nửa đêm, trẫm nằm chiêm bao thấy một điềm rất lạ, đang khi không vùng thấy lửa cháy đỏ hừng kim quang muôn đạo, thoai khí ngàn đều, ở trên trời rớt xuống một cây hoa lạ, trông trong một cái bồn vàng, trái thì màu lục, nhành thì màu thanh, trong giây phút lửa và binh kéo thẳng vào cung, trẫm và bá quan thấy đều kinh hãi, lúc đang nguy cấp, bỗng thấy trên trời gần chỗ cung trăng, có bốn vị tiên cô, đang đứng trên mây, tay cầm một nhánh bửu thọ, hiện xuống đem để trước Kim long điện. Hoa ấy vùng trở bông ra, hào quang sáng rạng chói lòa bốn phía, tức thì lửa tắt binh tàn, thế giới thanh bình tỏ rạng. Bốn vị tiên cô lại đi thẳng vào Chiêu Dương cung, đem nhành hoa vào cắm nơi Minh Xuân điện, nhành hoa ấy đâm chồi mọc rễ ra tại đó, rồi lại sanh ra năm trái rõ ràng. Lúc ấy trẫm mừng quá vùng giựt mình thức dậy, chẳng hay lành dữ thế nào? Nên phải triệu khanh hỏi coi cho biết;

Yến Anh nghe vua nói dứt lời, liền đứng dậy bước ra tàu rằng:

- Phàm chiêm bao cũng có khi hư khi thiệt, hễ canh một thì tại lòng mình tơ tưởng, còn canh hai thì nghi hoặc không chừng, canh tư với canh năm cũng hồ đồ không thiệt, nằm chiêm bao trong bốn canh ấy, thì hay nhớ đầu quên đuôi, hoặc nhớ đuôi quên đầu, duy có canh ba thì mới là chánh mộng.

Hồi Thứ Hai

Tề Tuyên Vương sẵn bắn non xanh,
Chung Vô Diệm hái dâu rừng vắng.

Khi Tuyên Vương nghe Yến Anh nói vậy thì cười mà rằng:

- Nếu vậy thì điếm chiêm bao của trẫm đây thiệt lắm, vì lúc trẫm thức dậy, thì trẫm nghe trống điếm ba dùi, từ đầu chí cuối trẫm nhớ hết, không sai một mảy, tiên sanh hãy bàn thử coi hung kiết thế nào?

Yến Anh liền suy đoán một hồi rồi cúc cung mà chúc mừng cho vua và nói rằng:

- Điếm chiêm bao ấy thiệt là tốt lắm. Vả chẳng Chúa công là sao Tử Vi xuống thế, cho nên ngôi Chánh cung thì phải có nữ tinh hạ giới mà sánh đôi, nay lấy theo điếm chiêm bao này mà đoán ra thì vì tinh tú ấy đã xuống phạm rồi, chắc là ở tại đám dâu mà chờ Thánh thượng; nếu Chúa Công muốn gặp người, thì phải ngự giá đến đó sẵn bắn.

Tuyên Vương hỏi:

- Tiên sanh nói vậy, song chưa biết ngày nào mới gặp?

Yến Anh tâu rằng:

- Cứ theo đó thì Chúa công phải sẵn bắn hôm nay, song phải đi lên núi Thượng San nơi phía Đông bắc, chùng qua giờ Ngọ ba khắc thì gặp Hoàng hậu chẳng sai, hễ gặp người ấy đem về rồi, thì trong bốn mươi hai năm kết nghĩa tu la, thiên hạ được trong an, ngoài trị.

Tề Vương nghe nói thì cười mà rằng:

- Điều ấy cũng lạ, sao Tiên sanh dám chắc mà bàn như vậy?

Yến Anh tâu rằng:

- Tôi dám đầu khinh để Bệ hạ, vì tôi cứ theo điếm chiêm bao mà bàn, nên chẳng qua như lời, thì tôi chịu toàn gia tru lục.

Tề Vương nghe nói cả mừng bèn nói rằng:

- Thiệt hư chưa biết, song lời khanh nói thì trẫm cũng tin, vậy trẫm phải đi sẵn bắn một phen, cho khỏi điều nghi ngại.

Nói rồi liền truyền lĩnh kiểm điếm vài muôn binh mã, và văn thần võ tướng cùng quân sư hộ giá ra đi. Nguyên Tề Vương là vua một nước, thuở nay chưa hề tách mình ra khỏi cung, nay lại lên non sẵn bắn, xem thấy cỏ cây tươi tốt, phong cảnh xuê xang, dưới khe nước chảy ro re, trên núi chim kêu líu lo thì trong lòng rất nên vui đẹp, cứ xăm xăm đi tới, tìm dã thú mà săn.

Lúc ấy Chung Vô Diệm đã đăng mười tám tuổi rồi, nghề văn nghiệp võ tinh thông, duy có một điều là hình dung cổ quái, tướng mạo xấu xa, tóc đỏ mặt xanh, môi dày miệng rộng, trên đầu lại có ba cái sừng, xem giống như Tiêu diện, mình cao một trượng hai, vai rộng, răng lồi chẳng khác chi quỷ sứ. Ngày ấy đang tập binh cơ, bỗng nhiên trong lòng hồi hộp, mắt máy thịt run, bèn co tay toán quẻ trong lòng liên mình bạch, khi đánh tay coi rồi, bèn nghĩ thầm rằng:

“Hôm nay Tề Vương sẵn bắn đến đây, vậy thì ta phải ra đón nơi vườn dâu đăng có phối hiệp cùng người”.

Nghĩ rồi bèn bước đến phòng rủ hai người chị dâu đi dạo chơi với mình cho có bạn. Khi vào đến nơi, hai người chị dâu mừng rỡ tiếp nghinh, rồi ngồi lại với nhau luận bàn tâm sự. Chung Vô Diệm nói:

- Nay tuy gần tới tiết xuân, nhưng khí trời hãy còn mát mẻ, tôi muốn rủ hai chị đi dạo chơi với tôi một lát, chẳng hay hai chị ý như thế nào?

Nguyên hai người này vẫn biết tánh em chồng hay nóng nảy, nếu cản trở thì e sanh việc thị phi nên phải thuận theo chiều cho xuôi một mái, liền sắm sửa tràm giắt lược cài, điếm trang nhan sắc. Ba chị em sắm sửa xong rồi, bèn dắt nhau vào nhà trình cho mẹ hay. An Nhon nói:

- Như ba chị em con muốn đi chơi, thì phải đi cho mau về cho chóng, chớ có yểm trệ ở ngoài mà cực lòng mẹ đợi trông.

Ba người dạ dạ vâng vâng lời, rồi từ biệt mẹ già dắt nhau ra đi, chẳng dè hai người chị dâu không quen đi bộ nên lóng cồng đi mau không được. Chung Vô Diệm thấy vậy thì sợ trễ ngày giờ, bèn nói với hai chị rằng:

- Vậy thì để cho em đi trước, đến nơi vườn dâu mà chờ, hai chị thùng thảng đi sau, bề nào cũng có em tại đó.

Nói rồi liền phăng phăng đi trước, hai chị hườn hườn đi sau. Chung Vô Diệm đi đến vườn dâu, giả hái bên Đông rồi qua bên Nam, rồi lại trở qua phía Tây trèo lên cây mà hái nữa.

Hồi Thứ Ba

Gặp Tề Vương, Chung Vô Diệm giều cột
Sợ Vô Diệm, Tề Tuyên Vương dối phong.

Nói về Thái Bạch Kim Tinh đang ở trên mây, dòm xuống nhân gian thấy Diêu Trì Nữ đang hái dâu mà chờ Tề Chúa, bèn nghĩ bụng:

“Thôi, để ta xuống mà chỉ dẫn Tề Vương đến đó, đừng vợ chồng gặp nhau cho rồi”.

Nghĩ rồi liền hóa ra một con thỏ bạch chạy qua, chạy lại vờn vờn trước mặt Tề Vương. Tề Vương ngó thấy liền giương cung bắn ra một mũi, con thỏ cùng ngậm mũi tên mà chạy dài, Tề Vương giục ngựa rượt theo, quan quân còn sót lại sau. Tề Vương một mình tới trước. Vừa đến vườn dâu, thì không thấy con thỏ, duy thấy hai nàng xinh đẹp, vừa bước vào vườn dâu, Tề Vương kêu lại hỏi rằng:

- Ta nhân săn bắn lạc đường, chẳng hay nàng có biết đường về Hằng Xương phủ ngã nào, xin làm ơn chỉ giúp cho ta.

Hai người bèn đáp lại rằng:

- Chị em tôi là đàn bà con gái quê mùa không biết đâu là đâu, như người có muốn hỏi thăm đường, thì xin bước nói vào vườn dâu hỏi thử em chồng tôi, hoặc may có biết chăng?.

Nói rồi liền sắp lưng đi thẳng vào vườn. Còn Tề Vương nghe nói thì nghĩ thầm rằng:

“Rất odd là hai người chị dâu mà còn xinh đẹp như vậy, huống chi là em chồng, có khi còn tươi tốt hơn nữa chăng?”

Vậy thì lời Quân sư nói đó ắt chẳng sai lầm, thôi để ta vào đó tìm cho ra Hoàng hậu”.

Nghĩ rồi liền giục ngựa đi thẳng vào vườn, xảy thấy mũi tên vàng còn nằm dưới đất, còn con thỏ chạy đâu không biết. Tề Vương bèn xuống ngựa lượm lấy mũi tên, rồi thót lên ngựa và đi, và cười rồi lại nghĩ rằng:

“Việc này chẳng phải là việc tình cờ, ấy cũng là một cơ hội nó khiến ra như vậy”

Và nghĩ và nhắm xem bốn phía, có ý kiếm cho gặp người nào là Chánh cung.

Lúc đó Chung Vô Diệm đang ở trên cây dâu, ngó thấy Tề Vương đang đứng ngó bốn phía, bèn cố ý giều cột chơi, hái lá dâu bỏ rải xuống nơi trước mặt Tề Vương, rồi lại hái trái dâu liệng xuống trúng bên chót mào Bình Thiên quan. Tề Vương nổi giận bèn nói rằng:

- Ai mà vô lễ vậy cả?

Vừa nói, vừa ngó trệt lên, thấy có một người không biết trai hay gái, bèn kêu mà hỏi thăm đường. Chung Vô Diệm chẳng thềm nói lại, vùng bay bỗng lên đứng trên không. Tề Vương thấy vậy thất kinh, phần thì thấy Chung Vô Diệm hình dung cổ quái, tướng mạo xấu xa như vậy, thì trách thầm Quân sư rằng:

“Yến Anh là thằng khùng thật, nó khi ta thái thậm, nó gạt ta đi sẵn, lên núi Thương San phía Đông thì sẽ gặp Chiêu Dương Hoàng hậu, ta nghe lời nó lên đây, lại gặp con đàn bà xấu xa gớm ghiếc như vậy. Thôi để ta giết chết con này trước đi, rồi ta sẽ về trào bắt Yến Anh mà trị tội mới đã nư giận cho”.

Nói rồi liền giương cung bắn lên một mũi. Chung Vô Diệm liền bắt lấy mũi tên rồi mắng thầm rằng:

“Lão hôn quân này ở độc dữ ha! Thôi để ta dùng một phép mọn, cho va biết ta là người thủ đoạn”.

Nói rồi liền niệm chân ngôn, bẻ mũi tên ấy hóa ra làm sáu mũi tên thần, xệt xuống cắm vào bốn chân ngựa bốn mũi, trước đầu một mũi, sau đuôi một mũi. Tề Vương thất kinh kêu lớn lên rằng:

- Xin nương nương dung thứ cho tôi, và chẳng tôi là một vị đại thần của Tề Tuyên Vương, hôm nay bảo giá đi sẵn, nhân rượt theo con thỏ lỡ bước tới đây, xét mình đã quây, xin Tiên cô chớ chấp mà tha cho tôi về nước, thì tôi sẽ lo báo đền ơn ấy, chẳng dám sai ngoa.

Chung Vô Diệm nghe nói mỉm cười, liền đáp xuống trước mặt, bước tới nắm chặt Tề Vương rồi mắng rằng:

- Lão thất phu, ta đây là Chung Vô Diệm, bất kỳ là ai, dẫu cho mười hai vị Quốc vương mà phạm đến ta thì ta cũng đánh chết, duy chừa ra có một người thôi, còn bao nhiêu, hể lọt vào đây thì chẳng trông ra đặng.

Tề Vương hỏi:

- Chừa ra người nào mà Nương nương không đánh?

Chung Vô Diệm nói:

- Duy có Đông Tề quốc vương là người chủ quản của ta, nên ta không dám mạo phạm đến người;

Tề Vương nói:

- Nếu vậy thì buông ta ra, ta là Tề Tuyên Vương đây.

Chung Vô Diệm nói:

- Người mạo nhận thì ta lại càng đánh nhiều hơn nữa.

Tề Vương nói:

- Nếu Nương nương chẳng tin, thì xem lại những y quan của trẫm đây thì biết giả chân, vì cái mào Bình Thiên quan và cái áo ngũ trảo long này, nếu như người thường thì ai mà dám dùng đồ ấy .

Chung Vô Diệm xem lại tỏ tường liền cười, bèn bước tới cầu phong mình làm Hoàng hậu, Tề Vương nghe nói mỉm cười và mắng thảm rằng:

“ Cái con mọi này nó không biết hổ , hình thù làm sao mà ba phần giống người, bảy phần giống như quỷ, có phước phận gì mà lại đòi làm đến Chánh cung, thôi ta cũng giả ý phong nó cho rồi, đừng nó thả ta ra, chúng ta thoát ra khỏi rồi ta sẽ liệu bề khác.

Nghĩ rồi bèn nói rằng:

- Vậy thì trẫm phong cho nàng làm chức Chánh cung đó.

Chung Vô Diệm liền thâu mấy mũi tên ra rồi, liền quỳ mọp xuống, Tề Vương thừa cơ ấy liền giục ngựa ra khỏi vườn dâu, nhắm phía Tây Nam đi tuốt. Chung Vô Diệm chờ dậy thì Tề Vương chạy đã xa rồi, biết ý Tề Vương gạt mình mà phong dối bèn nổi giận rượt theo .

Hồi Thứ Bốn

Yến Quân sư chịu đứng làm mai
Tề Quốc chúa trao đồ sánh lễ

Nói về các quan văn võ khi thấy Tề chúa rượt theo con thỏ, bèn truyền lệnh lập dinh phong tại đó, rồi dẫn binh khinh kỵ tuốt theo bảo giá, đi đến nửa đường xem thấy xa xa Tề chúa giục ngựa chạy bay về, bèn phân ra hai bên mà nghinh thỉnh thánh giá về dinh. Tề Vương vào dinh ngồi yên rồi, Yến Anh bèn bước tới tâu rằng:

- Chẳng hay Chúa công có gặp Chiêu Dương Hoàng hậu hay chưa?

Tề Vương nói:

- Thôi thôi, chớ có nhắc việc ấy ra làm chi, lời Tiên sanh bàn đó cũng thiệt, vì trẫm đang rượt theo con thỏ, lạc đường vào đến vườn dâu, Hoàng hậu nào đâu không thấy, lại thấy một đứa con gái đứng trên cây dâu, hình dung như quý, tướng mạo dữ dằn, trẫm bàn giương cung bắn nó, nó liền bắt lấy mũi tên rồi níu trẫm lại, nó ép trẫm phong làm Chánh cung; lúc ấy trẫm không biết làm sao, túng phải phong dôi cho rồi, nó tưởng thiệt nên mới buông trẫm ra, trẫm thừa thế chạy tuốt về mớiặng. Chắc làm sao nó cũng chạy theo, ví như nó tới đây thì trẫm liệu làm sao?

Yến Anh tâu rằng:

- Nàng ấy thiệt là một vị quý nhân, Chúa công chớ nên khinh dễ, phải dùng nàng làm bọc Chánh cung, thì thiên hạ mớiặng thái bình thịnh trị.

Tề Vương chẳng nghe, lại nói rằng:

- Nếu nó chẳng đến thì thôi, bằng nó đến thì giết phúc cho rồi.

Nói rồi liền truyền lệnh ba quân chúng tướng phải dự bị đề phòng. Quân sĩ vâng lệnh an bài đội ngũ chỉnh tề.

Kể Chung Vô Diệm chạy tới, ngó thấy ba quân giáo gươm chom chөр, còn mình thì tay không, chẳng có binh khí chi hết, bèn ngó bốn phía, thấy có một cây táo, liền xốc vào nhổ phứt cây táo lên, dường như nhổ măng, suốt lá bứt rễ dùng làm binh khí, ước nặng hơn một trăm cân, lướt thẳng vào dinh, quan quân đều cầm đao thương xông ra ngăn trở, Chung Vô Diệm nổi giận, hươi cây đánh nhàu, ba quân la hét vang lừng, hè nhau một tiếng áp vào vây phủ bốn phương. Chung Vô Diệm liền dùng phép định thân, miệng đọc thần chú rồi chỉ ra một cái, ba quân đều đứng sững, không cử động chi nổi. Chung Vô Diệm bèn bước thẳng vào dinh. Tề Vương thất kinh chân tay run rẩy, liền kêu hỏi rằng:

- Ngự thê có việc chi vào đây làm lung như vậy, xin nói cho trẫm nghe với.

Chung Vô Diệm nghe nói chỉ cười ngất, rồi mắng rằng:

- Ngươi là đứa hôn quân, bất nhân thái thậm, ta hái dâu mặc ta, can có chi ngươi nữ buông cung bắn ta cho đành, may là ta có phép hộ thân, bằng không ta đã thác về tay ngươi rồi. Còn ngươi đã hứa phong cho ta làm Hoàng hậu, rồi lại gạt ta mà chạy đi đâu, nay ta đến đây chẳng chuyện chi khác, duy hỏi có một việc ấy cho rõ mà thôi.

Tề Vương liền đáp rằng:

- Nào trẫm có gạt Ngự thê bao giờ, ấy là lời trẫm phong thiệt cho đó.

Chung Vô Diệm nói:

- Lời nói ăn trượt như vậy ai mà tin được. Từ xưa đến nay hễ trên trời có sấm thì mới có mưa, có trần thế không có mai sao ra đám cưới.

Thừa tướng Yến Anh đang đứng một bên nghe nói vậy, liền bước ra quỳ xuống hô: Quốc mẫu, rồi nói rằng:

- Từ xưa đến nay vua chúa chẳng hề nói chơi bao giờ, huống chi đây cũng có quần thần làm chứng, vậy thì tôi tình nguyện đứng làm mai nhân.

Tề Vương nghe nói tức giận, bèn mắng thảm rằng:

“Cái thằng lùn này không ai mượn nó mà nó cũng thày lay”.

Còn Chung Vô Diệm nghe Yến Anh nói vậy, thì đáp lại rằng:

- Ta vẫn nghe khanh là một đáng trung thần, nay khanh chịu làm mai thì ta mới tin, nhưng mà khanh hãy tâu với Chúa công phải dùng vật chi làm sánh lễ thì mới chắc cho.

Yến Anh nói:

- Vậy thì xin để cho tôi tâu lại đã.

Nói rồi liền quay lại tâu với Tề Vương rằng:

- Nay Nương nương đã mang ơn Chúa công phong làm Chánh hậu, nhưng mà người còn e lời nói loi là không có làm bằng cớ, hạ thân làm mai thì đã xong rồi, song người nài có đồ sánh lễ để cầm làm chắc.

Tề Vương nghe nói cúi đầu làm thỉnh nghĩ thầm rằng:

“ Con mọi này quá thiệt, nó lại nài ta cho đồ sánh vật, nếu nay ta chẳng nghe theo lời nó thì nó ắt chẳng dung”.

Nghĩ rồi bèn lấy roi ngựa bằng vàng trao cho Yến Anh. Yến Anh tiếp tay đem ra dâng cho Chiêu Dương Hoàng hậu. Chung Nương nương thấy vậy mừng rỡ rằng:

- Tề Vương thiệt khi ta quá, hàng sánh Chánh cung chẳng phải là tầm thường, vả lại ta đây chẳng phải là người hầu roi, sao lại dùng roi ngựa làm đồ sánh vật, Khanh hãy chịu phiền đem vào trả lại cho Tề Vương, dùng vật khác thì ta mới chịu.

Yến Anh chẳng dám cãi mạng, liền lãnh roi đem vào tâu lại cho Tề Vương nghe. Tề Vương bèn rút cây ngọc trâm trao cho Yến Anh. Yến Anh đem ra, Chung Nương nương cũng không chịu. Yến Anh không biết làm sao, phải trở vào một lần nữa. Tề Vương cực chẳng đã phải mở dây ngọc đai trao cho Yến Anh. Yến Anh liền lấy đem ra dâng cho Chung Nương nương. Nương nương cả mừng tiếp lấy và tạ ơn rồi lại lấy ra một cây lược bằng gỗ bầy rằng, trao cho Yến Anh và nói rằng:

- Khanh hãy đem vào dâng cho Chúa công, xin người hãy trân trọng lấy, vì của ấy là của thượng giới, chớ nhân gian chẳng có. Nếu con gái tốt nào đặt lược ấy gỡ đầu, thì nhan sắc lại càng xinh đẹp chẳng kém chi Tiên nữ chôn bông lai, phải cất vào kho báu để dành, chùng ta vào cung rồi sẽ có chỗ dùng, ấy là một vật rất nên báu lạ. Còn hôm nay ta đã mang ơn tử sánh, chẳng hay ngày nghinh thú đã định ngày nào cịn nói cho ta biết.

Yến Anh liền lãnh lược đem vào dâng cho Tề Vương và thuật lại mấy lời Nương nương đã nói, Tề Vương lấy lược xem coi rồi nói rằng:

- Ấy là đồ vô dụng, giá không đáng nửa đồng tiền, để mà làm gì, hãy quăng đi cho rảnh.

Yến Anh liền tâu rằng:

- Chúa công chớ nên khinh rẻ, ấy là một vật báu trong đời, ngày sau ắt có chỗ dùng. Nương nương lại dạy tội hỏi Chúa công định ngày nào nghinh thú.

Tề Vương nói:

- Vậy thì hãy đem cái lược vào kho mà cất, còn sự nghinh thú thì định đến ngày mười ba tháng năm.

Yến Anh lĩnh chỉ trở ra nói lại cho Nương nương nghe. Chung Nương nương cả mừng, liền tạ ơn Tề chúa ra về. Rồi đó Tề Vương hạ lệnh di giá về triều.

Hồi Thứ Năm

Quyết hại em, hai anh lo kẻ độc;
Cảm tình con, một mẹ hết lòng can

Nói về Chung nương nương lãnh đồ sánh vật rồi, liền trở lại vườn dâu, kiếm hai người chị dâu đang hiệp nhau mà về. Hai người xem thấy Nương nương có mang dây ngọc đai, liền hỏi rằng:

- Vật ấy ở đâu mà cô mang nó trong mình vậy?

Chung Nương nương liền cười, rồi thuật hết đầu đuôi các việc cho hai chị dâu mình nghe. Hai người nghe nói sanh nghi lắm, bèn tính thầm với nhau rằng:

“ Con này bình nhật nó hay sanh sự lắm, đây chắc là nó gây họa ra rồi, chớ chẳng không, thôi để chị em ta về nhà nói lại cho anh nó hay, đừng mà liệu trước.

Rồi đó ba chị em dắt nhau về nhà. Khi về đến nhà rồi, ai vào phòng này, hai người chị dâu bèn tỏ thể với chồng rằng:

- Hôm nay đi dạo chơi, Tam cô sanh sự, xúc phạm đến Tề quân, thiếp thấy vậy phải về đây, nói cho chàng hay mà liệu trước.

Hai anh em nghe nói liền bước ra trung đường mà thương nghị với nhau. Chung Long bèn nói rằng:

- Nay Chung Vô Diễm nó làm ra có sự như vậy, thì cả nhà phải mang họa, tánh mạng ắt chẳng còn, liệu làm sao bây giờ?

Chung Hồ nói:

- Nay Chung Vô Diễm nó phạm tội với trào đình, lời xưa có nói: hễ tội ai làm thì nấy chịu, vậy nay tôi có một kế rất hay, anh chớ có thỉnh trương ra mà lâu sự, phải mời cha ra cho mau là lo liệu, chớ nên cho mẹ biết làm chi, việc này ba cha con ta tính êm với nhau, mới đáng. Phải dặn dò gia đình, mỗi đứa đều cầm đao thương côn bổng, giữ cho chặt cửa trước cửa sau, vì nó mạnh bạo lắm, nên phải mai phục thì bắt nó mới xong. Chừng bắt nó được rồi thì giải phứt nó cho trào đình trị tội, chớ chẳng can chi đến cha con ta. Em thì tính vậy, chẳng hay anh liệu thế nào?

Chung Long nghe nói khen rằng:

- Kế ấy thiệt hay.

Nói rồi bèn cho người thỉnh Chung lão ra. Chung lão ra đến trung đường, thấy Chung Long và Chung Hồ mặt mày dớn dác thì hỏi rằng:

- Chẳng hay hôm nay có việc chi mà hai đứa bây coi sợ sệt như vậy?

Chung Long bèn thưa rằng:

- Xin cha hãy ngồi lại, con nói cho cha nghe. Nhân vì hôm nay Chung Vô Diễm nó đi chơi nơi vườn dâu, gặp Tề Vương đi săn bắn, nó cả gan dám bắt người mà đánh, thiệt là tội bằng trời, con e chẳng khỏi bị hại hết cả nhà, nên con phải thỉnh cha ra đây lo liệu.

Chung lão nghe nói sợ đã thất thanh, nghẹn ngào nói không ra tiếng. Chung Hồ bèn thưa rằng:

- Xin cha chớ lo, hãy nghe theo kế của con, bắt Chung Vô Diễm trói lại nạp cho trào đình, thì cha con ta mới khỏi họa.

Lúc ấy, Chung lão sợ quỳnh lên, nên chẳng còn chủ ý chi hết, bèn nói rằng:

- Mặc ý hai con, làm sao cho xong việc đó thì làm.

Rồi đó hai anh em bèn kêu gia đình dặn dò sắm sửa khí giới, vây chặt cửa sau và cửa trước.

Nói về Chung nương nương đang ngồi trong phòng bỗng đâu mất máy long kinh thì lấy làm lạ, bèn co tay đoán quẻ rồi nói rằng:

- Chẳng biết có gì mà cha ta và anh ta lại ra lòng bất lương như vậy, nay gia đình đã mai phục hết bốn phía rồi, ta làm sao ra cho khỏi, đừng tỏ sự này cho mẹ ta hay. Vậy thì ta phải dùng tiên gia diệu thuật ẩn thân ra cho khỏi mới xong.

Nói rồi liền dùng phép ẩn thân ra cho khỏi vòng vây mà chẳng ai hay biết, rồi đi thẳng vào phòng mẹ. An nhơn xem thấy liền hỏi rằng:

- Sao con dám cả gan xúc phạm đến Tề quân, tội ấy ắt cả nhà phải tru lục, nay mẹ nghe rằng: Cha và hai anh con tính bắt con mà nạp cho trào đình, thiệt lòng mẹ rất nên chua xót! Vậy thì con phải lo mưu cho mẹ con ta thoát khỏi ta ương, nếu để vậy chẳng may con có bề nào, thì mẹ cũng không sống được!

Chung nương nương thưa:

- Việc ấy là việc tầm thường, xin mẹ chớ lo, và chẳng con tuy phận gái, con cũng biết việc phải chăng, lẽ đâu dám khinh dễ Thiên tử. Nhơn vì trời đã định phần, số con làm Chánh cung cho Tề chúa. Bởi con

biết trước nên mới ra đón tại vườn dâu, nay đã gặp đặng người, và người đã phong cho con làm Quốc mẫu, này là dây ngọc đai của người đã cho con để làm sánh vật, chờ đến ngày lành là ngày mười ba tháng năm, chừng ấy người sẽ sai quan đến đây để nghinh thú.

An Nhơn nghe nói bán tín bán nghi, liền hỏi rằng:

- Lời con nói đó đó có thiệt như vậy chăng, nếu quả như lời thì để cho mẹ ra nói với cha và hai anh của con, con chớ có lo sợ, hãy an tâm chờ Tề vương rước con về trào.

Nói rồi liền bước ra ngoài, kêu Chung lão thuật hết đầu đuôi các việc. Chung lão nghe nói bèn đổi sợ làm mừng, còn đang cúi đầu làm thỉnh suy nghĩ. Chung Long và Chung Hồ thấy vậy thì thưa rằng:

- Cha chớ nghe lời mẹ làm chi, Chung Vô Diễm xấu xa như vậy, có lý nào Tề vương lại dùng cho làm chức Chiêu Dương, ấy chẳng qua là nó kiếm lời xảo quyết gạt mẹ, xin chớ nghe theo mà làm việc cả.

An Nhơn cả giận, bèn chỉ Chung Long và Chung Hồ mà mắng rằng:

- Hai anh em bây giờ là loài lang độc, cứ mang dạ hại em, nỡ lòng nào làm cho cốt nhục tương tàn, nghe lời vợ bỏ em sao đành.

Chung Long và Chung Hồ nghe mẹ la rầy, liền đuổi tan hết gia đình, rồi dắt nhau đi mất.

Chung lão bèn hỏi An Nhơn rằng:

- Lời con nói như vậy mà có thiệt hay chăng, và chẳng hay chừng nào nó mới vào cung?

An Nhơn nói:

- Kiết kỳ là ngày mười ba tháng năm, chừng ấy Thánh thượng sẽ cho người đến rước, nay vợ chồng ta cứ giữ mực thường, chừng nào tới đâu hay đó.

Chung lão nghe nói cũng an lòng mà xuôi theo ý vợ. An Nhơn liền trở vào phòng nói lại cho Chung nương nương hay, mẹ con đều mừng rỡ. Chung Vô Diễm mặt mày mới vui vẻ, bèn rảo bước ra ngoài, trong lòng lại đói, bèn chẳng cần sai khiến a hườn, trở vào bếp dọn lấy một mình mà ăn, rau mấy sắn, cá mấy cân, dùng chén lớn ăn một hơi sáu mươi ba chén, rồi uống hết ba, bốn bình trà mới no bụng. Cơm nước xong rồi, bèn ra sau vườn mà luyện binh thơ đồ trận, để phòng khi tế khỗn phò nguy, lòng độc gánh giang san cho Tề chúa

Hồi Thứ Sáu

Chung viên ngoại dọn nhà tiếp giá
Đặng An Nhơn hết dạ khuyên chồng

Lần hồi ngày lụn tháng qua, bóng thiều quang như thoi trở, lật bật đã đến ngày mười ba tháng năm, Chung viên ngoại bèn hồi gia đình dọn dẹp quét tước trong ngoài, cổ đồ bát bảo chưng ra, lo sửa sửa ân cần, phòng tiếp nghinh Vương sứ. Rồi đó ba cha con Chung lão thay y mạo chỉnh tề, chờ đến xế qua mà chẳng thấy Khâm sai đến cửa, vừa muốn sai người đi thăm chừng, vưng nghe có tiếng xe ngựa rần rần, ba cha con ngỡ là Khâm sai đã tới, liền dắt nhau ra quỳ mọp giữa đường tiếp nghinh thánh chỉ. Chẳng dè xe ngựa ấy là xe ngựa của bọn khách thương, thấy cha con Chung lão quỳ chặn đường, thì la lớn:

- Đường thì để cho xe ngựa vãng lai, ai lại quỳ chặn đường, chẳng qua bọn ta đi tới, sao chưa đứng dậy tránh xe, còn quỳ làm chi đó vậy?

Chung lão biết mình lầm rồi, trong lòng hổ thẹn, mặt mũi sượng sần bèn nói gượng lại rằng:

- Bọn ta lạy sao Bắc Đẩu, can cơ chi đến các người, các người đi thì cứ việc mà đi, chớ có nói chi cho nhiều chuyện.

Khi bọn xe ngựa ấy đi rồi, Chung lão trong lòng tức giận liền trở vào nhà hồi Chung Long, Chung Hồ bắt Vô Diệm đem đi giải nạp. Chung Long, Chung Hồ vâng lời, chạy vào phòng nói cho mẹ hay, An Nhơn nổi giận mắng rằng:

- Đồ súc sanh, sao bây hằm hằm cứ mong lòng muốn hại em hoài vậy? Hãy đi ra cho mau, để ta hỏi lại con gái ta coi đã.

Nói rồi liền đuổi Chung Long và Chung Hồ ra, rồi trở vào phòng kêu Chung nương nương, khóc và hỏi rằng :

- Con nói nay đến kỳ rồi mà, sao không nghe tin tức gì hết vậy ? Làm cha với hai anh con dọn dẹp nhà cửa và chờ đợi trọn cả ngày nay không thấy chi hết, nên cha con giận mà muốn giết con, vậy thì con liệu làm sao nói cho mẹ nghe với.

Chung nương nương thưa :

- Tề Quân là chúa một nước, chớ chẳng phải như kẻ tầm thường, một lời hứa ra, không lẽ bỏ qua cho đặng. Nay người trẻ đây thì chắc trong trào nhiều việc, vậy thì phải chờ đến ngày rằm, chắc làm sao cũng có tin đến, mẹ nói dùm lại với cha, xin dung cho con một vài ngày nữa.

Đặng An Nhơn bèn trở ra ngoài nói lại với Chung lão. Chung lão nổi giận mắng rằng:

- Mụ khéo bênh con mụ lắm! Nó đã làm việc bằng trời, mà mụ hãy còn dung túng, nếu chẳng giết nó cho rồi, còn để mà chờ cho họa tai tới cửa hay sao?

Đặng An Nhơn bèn cười mơn nói rằng:

- Ông khéo nghe chi lời hai đứa súc sanh, mà giận con tôi tội nghiệp. Sao ông không nghĩ lại mà coi, nếu quả như nó đánh Tề Quân và đoạt châu ngọc đai thì phải phạm tội với triều đình, mà từ ấy đến nay sao chẳng thấy quan quân tìm bắt, bởi việc ấy chẳng quan trọng chi, nên mới bình yên như vậy? Nếu nay ông giết con tôi đi , thì rất ủng hộ cho tôi để đau mang nặng, ví như nay mai gì đây, Tề Vương quả sai người đến rước, thì chừng ấy ông giết Chung Vô Diệm ở đâu mà chạy kịp cho người, có phải là bị tru di tới chín họ đi chăng? Chừng việc đến ăn sao kịp?

Chung lão nghe An Nhơn phán tỏ đuôi đầu, bèn hồi tâm nghĩ thầm rằng:

“ Mụ này việc thấy biết cũng là cao xa chớ phải chơi gì”

Chung lão cứ làm thỉnh suy nghĩ hoài, một là tình cha con khó dứt, hai là e sợ Tề Vương; ba là vợ chồng đã có tuổi rồi, không lẽ rầy rà với nhau cho thái quá. Nghĩ như vậy rồi kêu An Nhơn mà nói rằng:

- Thôi, thôi , tôi cũng vị tình mụ mà dung cho nó vài ngày, nếu chẳng có tin trào đình đến thì tôi cũng nạp luôn cả mụ , nói cho mụ biết.

Hồi Thứ Bảy

Chôn khâm khuê, mẹ con khóc biệt
Nơi trào dâng, chồng vợ gặp nhau

Nói rồi liền khiến gia đình khóa chặt cửa sau và cửa trước, sợ e Vô Diệm có trốn đi chăng? Rồi đó An Nhơn bèn trở vào trong nói hết đầu đuôi các việc lại cho Chung nương nương nghe. Chung nương nương thưa rằng:

- Xin mẹ chớ lo, con đợi nội ngày nay mà chẳng thấy tin, thì ngày mai con sẽ đi tới Hạng Xương hỏi Tề Vương cho biết.

An Nhơn nói:

- Mẹ e một điều Tề Vương là bậc chí tôn, lẽ đâu lại chẳng có một người cho Quốc sắc thiên hương mà dùng làm Chiêu Dương Hoàng hậu hay sao? Chớ như con thì diện mạo xấu xí, có lý nào người lại dùng con mà con hòng mơ tưởng.

Chung nương nương thưa:

- Thiệt quả như lời mẹ nói, bởi Tề Vương chê con xấu tướng, nên mới chẳng đến rước con, vậy nay con phải vào trào tìm Yến Thừa tướng, người ấy là người chánh trực, vẫn là một đẳng tột hiền, lại là người làm mai nhân, nên con phải tìm người hỏi coi thì biết.

Mẹ con còn đang bàn luận, thì trời đã tối rồi, Đặng An Nhơn bèn khóc mà nói với Chung Vô Diệm rằng:

- Tuy mẹ đâu con có đủ, nhưng mà chẳng có một đứa nào cho mẹ vừa lòng, duy có một mình con mà thôi; nay con tính ra đi thì mẹ con xa xôi cách trở, chẳng biết chừng nào con trở về.

Nói rồi lại khóc chan hoà. Chung nương nương phải kiềm lời khuyên giải.

Nói về Đặng An Nhơn khi nghe con mình tính đi thì e đường Hạng Xương xa xôi cách trở mẹ con phân nhau, cho nên động lòng khóc và than rằng:

- Công mẹ mang nặng đẻ đau, nuôi con cho tới bay lớn, cũng tưởng trông cho con khôn lớn cậy nhờ, ai dè đâu đến nay con làm phạm tội với trào đình, cha con lại làm bức, cho mẹ con ta phải xa cách như vậy. Và lại từ đây đi cho tới phủ Hạng Xương thì xa lắm, con đi rồi thì mẹ ở lại một mình khuya sớm quanh hiu, biết lấy ai nương cậy?

Nói rồi thì khóc dầm. Chung nương nương thấy mẹ làm vậy thì cũng động lòng, song phải dần lòng kiềm lời khuyên giải rằng:

- Từ xưa cũng hiếm người vì nước quên nhà, điều thần tử lễ thì phải vậy, xin mẹ chớ đeo phiền, để cho con đi cho kịp đêm nay, kéo dài trời sáng ra cha với hai anh con hay đợi thì khó mà dời bước, vậy xin mẹ hãy giao đồ giá trang cho con đợi con đi cho sớm.

An Nhơn nghe nói liền lau nước mắt rồi đứng dậy rút khóa mở rương, lấy ra bạc ròng ba trăm lượng, bạc vụn hai trăm lượng gói lại một gói, quần áo thay đổi gói riêng một gói, giao cho Chung Vô Diệm dặn rằng:

- Con hãy đem bạc này theo xây dựng, còn việc đường sá thì con hãy cẩn thận.

Chung nương nương thưa:

- Con đi phen này, thì vào chôn Chiêu Dương cung mà làm Hoàng hậu, vàng bạc chẳng thiếu chi, lựa phải đem theo làm chi nhiều cho nặng, còn y phục chẳng cần gì, đồ con mặc trong mình đây đã đủ.

Đặng An Nhơn nói:

- Biết việc thế nào mà con kể chắc lắm vậy? Chi bằng đem theo cho sẵn thì hay hơn.

Chung nương nương thưa:

- Xin mẹ chớ lo, vì con đã liệu trước hết rồi.

An Nhơn nói:

- Vậy thì con muốn đem theo những vật gì?

Chung nương nương thưa:

- Những đồ con muốn đem theo là: Một cây đòn gánh tre, một cặp giỏ, bảy nhánh đào, một cây chổi, một con dao, một cái gương và một cái chậu sành cho tốt.

An Nhơn nói:

- Những món đồ ấy có mấy đồng tiền, con đem theo làm gì?

Chung nương nương thưa:

- Ấy là bảy món bửu bối của con đó, để con kể cho mẹ nghe, một đòn gánh trị yên thiên hạ, bảy nhánh đào, bình định giang san, một ngọn đao dẹp loạn bốn phương, hai cái giỏ, thì tứ lộ yên trần con quét sạch.

Chung nương nương nói chưa dứt lời, nghe tiếng trống trở canh năm, cực chẳng đã An Nhon phải kiến a hoàn lấy bảy món ấy rồi vội vã sửa ra đi. An Nhon nắm lại khóc và nói rằng:

- Chớ chi con không ra vườn dâu gây nên mối họa, thì có đâu mẹ con ta phải phân cách như vậy, đến nay việc đã dĩ lỡ ra rồi, thì cực chẳng đã mà thôi, nhưng vậy con đi phen này chẳng biết chừng nào con đành trở về cho mẹ con sum họp? Còn phận con là gái, đường xa xôi ngàn dặm đi có một mình, thì lòng mẹ rất lo sợ.

Chung nương nương thưa:

- Xin mẹ chớ lo rầu mà hao kém tinh thần, hãy ngồi lại cho con lạy, đừng con có lên đường cho sớm.

An Nhon nói:

- Bây giờ cửa trước và cửa sau cha con đều khóa chặt, con ra ngõ nào đừng mà đi.

Chung nương nương thưa:

- Việc ấy xin mẹ chớ lo, con đi ra chẳng khó.

Nói rồi liền kêu A hoàn biểu nhóm lửa tại nơi hướng Ly, đừng nương theo lửa lên mà đi cho dễ.

A hoàn chẳng dám chần chờ, bèn nổi lửa lên mà đợi. Chung nương nương liền lạy mẹ tám lạy rồi gánh giỏ lên vai, nhảy tuốt vào đồng lửa, nương theo ngọn lửa ấy bay bổng lên trên không, chẳng vâng đi mất. Đặng An Nhon thấy con đi rồi trong lòng chua xót, nướ mắt xuống như mưa, cứ đứng ngó trông theo khóc hoài, a hoàn khuyên giải hết sức mới nguôi lòng trở vào trong an nghỉ.

Nói về Chung Vô Diệm đặng vâng giá võ đi đến Lâm Tri, lúc ấy vừa mới hết nửa canh năm. Tề Vương gần ngự ra trào, vẫn võ quân thân phân ban châu chực. Chung nương nương ngó chừng nơi ngo môn đặng sa xuống đón Yên Anh Thừa tướng. Chờ một hồi lâu, xảy thấy nơi phía chánh Nam có tám người khiêng kiệu đi tới, coi rõ lại người ngồi trong kiệu quả thiệt là Yên Anh, Chung nương nương bèn đáp xuống, kêu lớn hỏi rằng:

- Bớ thẳng lùn, Chiêu Dương phụng giá đã đến đây, sao ngươi chưa chịu quỳ, còn muốn đi đâu đó?

Yên Anh nghe kêu giựt mình, bèn ngược mắt ngó lên, thấy một người ở trên mây mới đáp xuống, đón trước đầu kiệu mà kêu mình, liền bước xuống kiệu coi kỹ lại thì quả là Quốc mẫu, bèn vội quỳ xuống tung hô rồi thưa rằng:

- Tôi tiếp giá chậm trễ xin Quốc mẫu rộng tình thứ tội.

Vô Diệm nổi giận mắng rằng:

- Ngươi là đứa thất phu, lúc nơi vậy trăng, ngươi đã chịu đứng làm mai, ngươi lại hứa với ta rằng: Ngày mười ba thì tiếp nghinh phụng giá, té ra ngươi gạt ta đợi đến hôm nay, mà không thấy nói rằng chỉ hết, thiệt ta muốn bắt ngươi mà đánh chết cho rồi, song ta nghĩ vì ngươi là một đáng trung thần, nên ta dung cho đó. Vậy thì ngươi hãy vào báo với lão hôn quân cho mau, đừng có rước ta vào cung cho sớm.

Yên Anh liền cúi đầu tạ ơn rồi thưa:

- Chúa tôi đã định chắc ngày mười ba thì đi tiếp nghinh Quốc mẫu, ngặt vì nghe tin giặc nước Yên, nên mắc lo việc quân tình mà trễ nải, đến nay là ngày rằm, Chúa tôi đã định tôi đi rước, tôi chưa kịp đi, may mà Quốc mẫu đã đến đây, vậy thì xin để cho tôi vào rào tâu lại.

Chung nương nương nói:

- Ta vẫn biết ngươi là đáng trung thần, nên ta không bắt tội, và ngươi cũng chẳng cần chi phải đi báo trước làm chi, hãy dắt luôn ta vào đó.

Yên Anh tạ ơn rồi thỉnh Nương nương lên kiệu. Chung nương nương cười rằng:

- Ta chẳng đi kiệu đâu, ta muốn đi bộ thôi.

Yên Anh ngỡ là Vô Diệm giận mình, bèn thưa rằng:

- Xin Quốc Mẫu khoan ân thứ tội cho tôi, vì tôi không dè Quốc mẫu giá lâm, nên chưa kịp sắm phụng liền mà tiếp giá.

Chung nương nương nói:

- Không hề chi, ta chẳng cần chi là phụng liền.

Yên Anh thưa:

- Quốc mẫu không dùng kiệu, chẳng hay muốn dùng vật chi?

Chung nương nương nói:

- Ta muốn cậy người gánh giùm cái gánh này cho ta, vào cho đến trào mà diện quân chớ ta chẳng muốn dùng vật chi khác nữa.

Yên Anh chẳng dám chối từ, liền vâng lãnh chỉ, cất gánh lên vai, chẳng dè người thì lùn, mà dây dòn thì dài kéo lết dưới đất đi không đặng; nên phải quán lên ba bận mới gánh đi đặng. Chung nương nương xem thấy thất kinh, bèn mắng thầm rằng:

“Thằng lùn này nó hại ta rồi, ta vô ý để cho nó quần dây lên ba bận, thì ngày sao ta ắt chẳng khỏi bị biếm vào lãnh cung ba bận, tuy vậy mà máy trời không lẽ nói ra, chừng nào tới đâu hay tới đó.

Nghĩ rồi bèn làm thỉnh, theo Yến Anh đi thẳng vào trào. Chung nường nường chẳng thèm đợi chiếu chỉ chi hết, cứ việc đi ngay vào điện níu Tề Vương mà nói rằng:

- Câu: Quân vô hý ngữ, ông bỏ đi đâu mà ông ở thất tín với tôi như vậy, thì làm sao trị thiên hạ cho đặng, hãy giao ngôi lại cho tôi mau.

Tề Tuyên Vương nghe nói thất kinh, bèn đứng dậy nắm tay Vô Diệm cười và nói rằng:

- Ngự thê ôi! Xin chớ giận, trăm nào có thất lời đâu, hôm mười ba này trăm đã sửa soạn đặng sai quân đi rước Ngự thê, chẳng dè tin giặc tới thỉnh linh làm cho trễ việc, đến nay là ngày rằm, trăm tính sai Yến Anh Thừa tướng đi rước Ngự thê, không dè Ngự thê chẳng bỏ bụng trăm lẫn lợi đến đây, thiệt rất may lắm.

Tề Vương miệng tuy nói vậy, chớ trong lòng lại nghĩ thầm:

“ Con quý này thiệt là đại ác, ta phải kiếm phương chi trừ nó cho rồi.... À phải, được rồi, nay sẵn trong cung Chiêu Dương, yêu tinh nhiều lắm, chẳng biết sát hại đã bao nhiêu người rồi, vậy thì hôm nay ta gặt nó vào đó, cho yêu quái ăn phứt nó đi mà trừ hậu hoạn.

Nghĩ rồi bèn giả ý cười rằng:

- Vậy thì nay trăm phong cho Ngự thê làm Chiêu Dương Hoàng hậu, vào ở nơi chánh viện chấp chương san hà; mỗ Cửu phong châu, áo Ngũ trảo long bào, hãy chấp chương lấy Huỳnh kim ấn; trăm lại ban cho Trữ phi kiếm hai cây, bất kỳ là vương thần quốc thích, hễ có tội thì mặc tình tha chết, quân hết ba ngàn phi nữ, tám trăm cung nga, ra vào thì ngồi long phụng liễn, văn võ quần thần cùng tam cung lục viện thấy đều phải nghe lệnh.

Nói rồi liền kêu quan nội giám khiến bọn phụng liễn đưa Quốc mẫu về cung. Chung nường nường tạ ơn rồi bước lên phụng liễn. Nội giám phân ra hai bên hầu hạ, còn các quan đại thần thấy đều cúi đầu đưa, hai bên Cung nga đàn ca chấp trời nghinh tiếp Quốc mẫu vào cung. Khi vào gần tới viện Chiêu Dương, có quan Nội giám bước ra đón lại tâu rằng:

- Xin nường nường chớ vào cung ấy, vì ở trong yêu quái rất nhiều!

Chung nường nường nghe nói bèn truyền dừng lại, ngắm nghía hồi lâu rồi hỏi bọn Cung nga rằng:

- Vì sao chỗ cung này lại vắng hoe như vậy?

Cung nga bèn quỳ xuống tâu rằng:

- Trong cung ấy sanh nhiều yêu quái, hễ ai vào ở đó, trong vài ba ngày, thì xác đều tiêu, khi trước nó hại hết một bà Chánh cung Hoàng hậu, cho nên không ai dám ở, bỏ hoang vu đã mười tám năm rồi.

Chung nường nường nghe nói thì lấy làm lạ!

Hồi Thứ Tám

Nội giám quỳ tâu sự quái
Chung hậu quyết chí trừ yêu

Nói về Chung nương khi nghe Nội giám và Cung nga nói rằng:

" Trong cung ấy sanh nhiều yêu quái", thì lấy làm lạ, bèn nói với Cung nga rằng:

- Tuy có yêu quái mặc dầu, song bọn người cũng vào quét dọn cho sạch sẽ, chừng ta vào đó sẽ hay.

Nội giám và bọn Cung nga nghe nói hồn phi phách tán, liền quỳ xuống tâu nữa rằng:

- Xin Quốc mẫu chớ có vào đó làm chi bọn tôi thà chịu chết ngoài này, chớ vào đó thiệt bọn tôi không dám, vì trong ấy yêu già , yêu trẻ , không biết số nào mà kể, lại thêm chúng nó sức mạnh như hùm, hổ thấy người thì há miệng ra mà nuốt, nếu vào đó bây giờ ắt không còn hồn xác.

Chung nương nương nghe nói nổi giận, bèn mắng rằng:

- Bậy thiệt là bọn tham sanh hủ tử, thôi để ta vào đó quét dọn một mình, coi yêu quái thể nào cho biết?

Nói rồi liền đọc thần chú một hồi, trong giây phút xảy ra thấy Lục giáp linh thần hiện xuống vòng tay hỏi rằng:

- Chẳng hay Quốc Mẫu đòi chúng tôi đến có việc chi?

Chung nương nương vừa cười vừa nói rằng:

- Xin các người ra sức với ta, quét dọn giùm cung Chiêu Dương cho sạch.

Lục Giáp linh thần vâng lệnh ra tay, chẳng mấy hồi trong ngoài quét sạch, rồi từ tạ mà về trời. Chung nương nương liền kêu nội giám mở cửa ra rồi đi thẳng vào đền thâm cung, xem thấy màn trướng tiêu điều, nhện giăng tứ phía, vì đã lâu không ai ở đó, cho nên bàn ghế bụi bặm đã đóng đầy. Chung nương nương thấy vậy thì sa nước mắt than rằng:

- Ta cũng tưởng là Tề Vương rộng ơn phong ta làm Chiêu Dương chánh viện, có dè đâu người hại ta như vậy. Nói thì nói vậy, chớ sống thác cũng tại trời, ai lại hại ai choặng, dầu có yêu tinh có dữ thể nào, cũng không làm chi ta nổi.

Còn đương suy nghĩ, chẳng dè trời đã hoàng hôn, Chung nương nương bèn kêu bọn Cung nga và Nội giám dặn rằng:

- Bọn người chớ sợ, hãy đốt đèn lên cho nhiều, trong ngoài cho sáng suốt, và chất ghế chồng lên làm pháp đài, rồi đem giấy vàng và bút mực để đó cho ta.

Cung nga vâng lệnh đốt đèn lên trong ngoài tỏ rạng như ban ngày, tuy vậy bọn ấy cũng sợ run. Chung nương nương thấy vậy thì nói rằng:

- Bọn người có sợ thì hãy kiếm chỗ mà lánh thân, để ta ở đây một mình đặng coi yêu quái thể nào cho biết, như ta bắt đặng nó thì thôi, bằng bắt chẳng đặng và nó có ăn ta rồi bọn người phải chạy đi cho chóng.

Bọn Cung nga nghe nói rất mừng! Liền dắt nhau đi hết. Chung nương nương thấy bọn Nội giám đã đi hết, rồi liền bước lên pháp đài bỏ tóc xổ ra đốt hương khăn vái, lấy châu sa hoa ra một lá linh phù rồi gõ tám linh bài và hô lớn lên rằng:

- Thần linh tốc giáng.

Hô vừa dứt tiếng, bỗng thấy trên trời hiện ra một đóa tường vân, bốn vị Kim cương hiện xuống, coi rõ lại là bốn cha con Lý Thiên Vương, Lý Tịnh bước tới cúi đầu ra mắt. Chung nương nương nói:

- Nay nhân vì yêu quái nó nhiều loạn trong cung, nên ta thỉnh chư thần cây thâu phục giùm nay chư thần chẳng bỏ bụng ta mà xuống đến đây, vậy thì xin hãy ra sức thần thông đón ngăn bốn phía bắt cho đặng loài súc nghiệt.

Bốn vị Kim Cương vâng lệnh, phân nhau bốn ngã ra đi. Chung Vô Diệm lại lấy linh bài gõ nữa, giây phút lại thấy thần Hoa Quan hiện xuống, cúi đầu làm lễ Nương nương và hỏi rằng:

- Chẳng hay Tinh quân vờ tôi xuống đây, có việc chi sai khiến?

Chung nương nương xem thấy Hoa Quan đầu đội kim khôi, mình mang kim giáp, tay thì cầm kim thương, oai nghi lẫm lẫm, tướng mạo đường đường, trong lòng cả mừng. Bèn nói rằng:

- Nhân vì trong cung sanh ra nhiều yêu quái, thường bắt người, nuốt sống ăn tươi, cho nên ta thỉnh chư thần xuống đây có ý cây thâu trừ cho tuyệt.

Hoa Quan vâng lệnh rồi tàng hình trong cung mà chờ yêu quái. Rồi đó Chung Vô Diệm lại họa thêm một lá bùa mà đốt, và gõ tám linh bài thỉnh Nhị Lang. Trong giây phút Nhị Lang thần hiện xuống, hai đảng

làm lễ ra mắt nhau xong rồi. Chung nường nường lại phi phù thỉnh thêm bốn vị Lôi bộ thiên thần xuống rồi nói rằng:

- Nay ta muốn trừ yêu diệt quái, nên thỉnh bốn vị xuống đây, xin hãy ẩn tại trên không chờ ta dẫn dụ hấn đến, hễ thấy ta phóng cái chuông tâm lôi lên, thì coic hừng mà đánh nó, chớ để cho nó thoát khỏi phen này.

Bốn vị Lôi bộ thiên thần vâng lệnh đi liền. Khi Chung nường nường phân cắt xong rồi, liền bước xuống đài ngồi trên cấm đôn mà đợi .

Hồi Thứ Chín

Chu thần đồng lòng đuổi quái
Chung hậu xuống giếng tìm yêu

Nói về Nương nương thấy chư thần đã phân nhau đi rồi, bèn bước xuống đài, ngồi trên cấm đôn mà chờ, qua đến canh ba cũng chẳng thấy động tĩnh chi hết, bèn nghĩ thầm rằng:

- Sao mà không thấy yêu quái chi hết vậy cả! Hay là nó thấy có ta ở đây nên không dám đến chăng?

Còn đang suy nghĩ, bỗng nghe gió thổi ầm ầm, lại có tiếng rống như hùm kêu, trong ngoài đều rung động, hồng quang sáng giới, hắc khí muôn lần, giây phút xảy thấy con quái mình cao hai trượng, vai rộng tay dài, trên đầu có sừng, cặp nanh chom chồm, con mắt như lục lạc, miệng đỏ tởm huyết bồn, mặt mày có quang, rất nên dữ tợn! Quái ấy xăm xăm đi vào chánh điện, hằm hằm muốn bắt Chung nương nương. Nương nương liền đứng dậy nạt rằng:

- Mi là yêu quái ở đâu, không có mắt hay sao, chẳng biết ta là Chung Vô Diễm? Hãy hiện lại nguyên hình cho mau, kẻo uổng công tu luyện.

Con yêu ấy cũng nạt lại rằng:

- Mi có tài cán chi dám đại ngôn như vậy?

Nói vừa dứt lời, liền xông tới bắt. Chung nương nương cũng nhảy tới đón đánh. Hai đảng đánh nhau một hồi lâu mà chưa phân thắng bại. Chung nương nương vừa đánh vừa nghĩ thầm rằng:

“Nếu ta dùng phép bắt nó, thì ta e nó tàng hình trốn khỏi, chi bằng ta dụ nó mới xong”.

Nghĩ rồi giả thua mà chạy, con yêu vô ý rượt theo, gần tới chỗ pháp đài, Chung nương nương liền nhảy phốc lên đài, lấy Khổn yêu thăng (dây trời) quăng xuống và phóng cái Chuông tâm lôi lên, chư thánh chư thần hiện ra tiếp ứng, ở trên không bốn vị Lôi thần thấy Chuông tâm lôi quăng lên, liền hoá ra sấm sét ầm ầm đánh xuống, bốn phía chớp lòa như trời nghiêng đất lở. Mấy vị thiên thần thấy đều dùng phép thần thông vây bắt. Còn Lý Thiên Vương thì muốn biết con quái ấy là chi liền lấy chiếc yêu kính ra soi cho biết tông tích. Lúc ấy con yêu liệu thể không xong, liền hóa ra một cái móng dài mà chạy, bị tam Thái tử Na Tra đón đánh, con yêu chạy trở qua phía đông, lại bị Nhị Lang thần đón lại, phía tây thì Kim Tra, phía nam thì Hoa Quan, phía bắc thì Mộc Tra, trung ương thì Tứ Đại Kim Cương, làm cho con yêu cùng đường, không biết đâu mà chạy, phần thì Chung nương nương hơi gờm rượt theo rất gấp, chạy tới Ngự Hoa viên, gần đó có một cái giếng kêu là Bát quái lưu ly tinh, con yêu bèn nhảy xuống giếng ấy mà trốn. Chung nương nương liền chạy tới lấy chân đạp trên miệng giếng rồi kêu lớn lên rằng:

- Cung nga, Nội giám ở đâu, hãy đến đây cho mau mà nghe lệnh”

Lúc ấy Cung nga và Nội giám trốn ở xa xa, nghe Nương nương kêu, liền chạy tới một lượt, thấy Chung nương nương đứng trên miệng giếng, không biết bàn chân bao lớn mà dầy trum miệng giếng chặt cứng. Cung nga liền bước tới quì xuống một lượt thưa rằng:

- Bọn tôi xin hầu ý chỉ.

Chung nương nương bèn hỏi rằng:

- Trong bọn người có ai dám xuống giếng này bắt con yêu ấy cho ta chăng? Như bắt được đem lên thì ta trọng thưởng.

Cung nga và Nội giám nghe nói hồn phi phách tán, bèn thưa lại rằng:

- Nhờ ơn Nương nương rộng ơn dung thứ, bọn tôi thiết không dám xuống.

Chung nương nương cũng không thêm ép, nhân thấy gần đó có một hòn đá lớn, nặng nổi một ngàn dư cân, bèn rinh hòn đá ấy đem đặt miệng giếng lại, rồi phi phù mà ếm và dặn dò Cung nga và Nội giám ở đó coi chừng, rồi trở vào cung bước lên pháp đài, miệng đọc thần chú, tay gõ lệnh bài, rồi hô rằng:

- Chúng thân tốc chi.

Trong giây phút các vị thánh thần thấy đều tựu đến. Chung nương nương bèn hỏi Lý Thiên Vương rằng:

- Chẳng hay ngài đã rõ con quái ấy là vật chi chăng?

Lý Thiên Vương rằng:

- Thiết chẳng phải là yêu quái chi hết, nếu quả nó là yêu quái, thì nó thoát sao cho khỏi tay chư thánh, chư thần được. Tinh quân hãy xuống giếng mà coi thì hẳn tường căn tích.

Chung nương nương nói:

- Nếu vậy thì xin chư vị tôn thần chịu phiền, để tôi tâu lại với Tề Vương rồi sẽ làm chay mà thù tạ.

Nói rồi liền giao sớ Khổn yêu thăng lại cho Thái Tử Na Tra, và đốt một lá bùa tôn thần, chư thánh chư thần thấy đều quì vị. Rồi đó Nương nương liền bước xuống pháp đài trở ra Hoa viên giở cục đá lên và

truyền cho Nội giám lấy dây dài trăm trượng, buộc một cái giỏ cho chặt, lại buộc vào một trăm cái lục lạc cho kêu. Nội giám vâng chỉ, tức thì sắp đủ các việc đem đến. Nương nương bèn dẫn dò Nội giám ở trên miệng giếng chớ nên loạn động, hết lòng cẩn thận ở đó chừng nào nghe tiếng lục lạc reo hò thì kéo lên cho chóng, dặn rồi bèn bước vào giỏ ngồi, rồi khiến Nội giám thông xuống giếng .

Hồi Thứ Mười

Tróc yêu quái lạc tới non thần
Thương đồ đệ Tiên nương cho báu

Nói về bà Pháp tổ của bọn Tiên nữ trên trời là Lê San lão mẫu, ngày kia đang ngồi trong động, vùng sức nhớ lại một chuyện, liền kêu Công chúa là Trần Tam Thơ vào dạy rằng:

- Nguyên vì hôm nọ ta có cho một vật bửu bối xuống nhân gian, hóa ra yêu quái đang nhiễu loạn nơi cung Chiêu Dương mà dẫn dụ Chung Vô Diệm về đây, nay nó đã xuống giếng rồi, vậy thì ngươi hãy đem cái tị thủy châu tới đó mà làm cho nước vệt đi, rồi thả thái cực đồ ra, cho cái kim kiều nó thông vào động phủ rồi rước nó về đây, đặt ta cho nó ít món bửu bối, để phòng bình định giang san mà trừ an lạc quốc.

Trần Tam Thơ vâng lệnh từ biệt thánh mẫu đi liền.

Nói về Chung nương nương một mình ngồi trong cái giỏ, Nội giám thông xuống tới đáy giếng, thấy đáy giếng cạn khô không có nước, vừa bước ra khỏi giỏ, bỗng thấy con yêu ấy chạy đến kêu rằng:

- Chung Vô Diệm mi ý mạnh theo ta xuống đây, thiệt là mi đem mình nạp đó.

Vừa nói vừa nhả răng ló vuốt, nhảy tới chụp Chung nương nương. Nương nương liền hươi quyền tiếp đánh, hai đảng đánh nhau hơn ba trăm hiệp, con yêu đuối sức; liền chạy tuốt qua phía Nam, Nương nương rượt theo hơn hai mươi dặm, con yêu vùng đầu mắt, không thấy dạng thấy hình. Chung nương nương lấy làm tức giận, đi kiếm khắp hết bốn phía, bỗng thấy phía trước mặt có một tòa núi cao lớn vô cùng, có bóng tường quan xuất hiện, cỏ hoa thanh mậu, mười phần u nhã, chẳng kém chi hơn núi Bồng lai, tông bá sum suê, bốn bề tươi tốt, xem giống tựa như tòa Tiên đảo, trên mây trắng bạc, dưới nước xanh dòn, chẳng phải Tây hồ, cũng là Ngọc phủ. Chung nương nương xem thôi mãi nhãn trong dạ đương vui mừng, chợt ngó lại thì thấy sẵn có cái kim kiều phía trước, dưới cầu sen trở tốt tươi, Nương nương liền bước thẳng lên cầu, đang coi thử núi chi cho biết. Vừa đi vừa nghĩ thầm rằng:

- Không dè dưới giếng này mà rộng rãi và có chỗ xinh tốt vui vẻ như vậy.

Vừa suy nghĩ vừa bước lần tới mãi, xảy thấy một tòa động phủ, trước cửa có bốn chữ vàng rằng: “Kim Quan Bửu Động”, lại có một vị Tiên cô đứng trước cửa động trạc chừng mười tám tuổi, diện mạo phương phi, hình dung đoan chính, Nương nương vừa muốn hỏi thăm, chẳng dè vị Tiên cô ấy thấy Nương nương bước tới bèn cười và nói rằng:

- Chung thơ thơ, cha chả, chị em ta phân cách nhau đã mười tám năm rồi, nay gặp nhau đây thiệt là may lắm, vậy thì phải vào động cho mau, kéo thánh mẫu có lòng trông đợi.

Nương nương cả mừng liền theo Tiên cô vào động, vào vừa khỏi cửa xem thấy hai bên lầu đài điện các nguy nga, phụng múa loan xòe, rồng châu cạp núp, kỳ hoa thoại thảo chẳng thiếu chi, mùi hương bay nức mũi, thiệt là cảnh thiên thai, rất nên vui vẻ. Bước lần vào bửu điện, thấy một vị thánh mẫu ngồi giữa, tóc bạc mà mặt còn trẻ, mắt sáng tựa sao băng, mặt tròn như trăng mười bốn, hai bên Tiên nữ đứng hầu, hơn trót trăm ngoài. Khi Nương nương vừa bước vào, thánh mẫu liền chào rằng:

- Thầy mừng cho con, hôm nay về đến tiên viên, thiệt là may lắm.

Nương nương liền quỳ xuống lạy mừng hai mươi bốn lạy, và chúc cho Lão mẫu thánh thọ vô cương. Lão mẫu bèn dạy ngồi rồi nói rằng:

- Nhon vì thầy thấy con nay đã vào trào làm Hoàng hậu rồi, chẳng bao lâu đây con phải chinh Nam phạt Bắc, bởi vậy cho nên thầy mới sai bửu bối giả làm yêu quái dẫn dụ con xuống giếng, rồi thầy lại sai sư đệ của con là Trần Tam Thơ rước con về đây mà chỉ điểm cho con hay, vì nay hung tinh và ác tú loạn xuống đất nhiều, con một mình khó chống chọi, nên thầy kêu con về cho con ít món bửu bối, để phòng bảo hộ Tề Quốc giang san.

Chung nương nương nghe nói tạ ơn. Thánh mẫu bèn kêu Hồng tiên nữ và Hứa Quỳnh tiên, khiến lấy đào tiên và rượu tiên ra mà đãi, hai người lãnh mạng vào lấy ra liền. Thánh mẫu bèn kêu Chung nương nương cho ăn uống. Nương nương tạ ơn rồi uống luôn một hơi năm chén tiên tửu, lúc ấy Nương nương trong lòng đã đói, phân thì đánh với con yêu trọn một đêm làm mệt mỏi, nay thấy đào tiên tươi tốt đã ngọt lại thơm, liền ăn luôn một hơi ba bốn chục trái. Thánh mẫu bèn cười và bảo ăn thêm. Nương nương tạ ơn và nói mình ăn đã no rồi không ăn vào nữa được. Thánh mẫu lại mời uống thêm vài chung rượu nữa. Chung nương nương cũng từ chối rằng mình ăn uống đã vừa rồi. Thánh mẫu bèn dạy lại mà hỏi hai người Tiên cô rằng:

- Sư huynh con ăn hết mấy trái đào, uống hết mấy chung rượu?

Tiên cô đáp:

- Năm chung rượu, 42 trái đào.

Thánh mẫu nghe nói cả mừng liền nói với Chung nương rằng:

- Con ăn đặn 42 trái đào và uống 5 chung rượu, thì ngày sau con làm Chiêu dương Hoàng hậu đặn 42 năm, và sanh năm đứa con trai mà nối nghiệp cho nhà Tề. Thôi , con vào động gần trót nửa ngày, tính theo dưới nhân gian thì đã lâu rồi đó, vậy thì để thầy cho con ít món bửu bối phòng thân, rồi con phải về trào kéo trẻ.

Nói rồi liền khiến Công tôn Đại Thơ vào phòng lấy cái hộp đựng đồ bửu bối đem ra lập tức.

Hồi Thứ Mười Một

Lãnh Bửu bồi, nặng tình sư đệ,
Tặng tín hương, trọn nghĩa chị em.

Nói về Công Tôn Đại Thợ vâng lệnh vào phòng lấy hộp đem ra. Thánh mẫu liền mở hộp lấy ra năm món bửu bồi trao cho Nương nương và nói rằng:

- Đây là Phụng Xí tử kim khôi một cái, Hồng anh đại chiến bào một cái, Liên hườn kim khải giáp một cái, một cây đao nặng trăm cân, và một cây cung thần bắn không sai chạy, con hãy giữ lấy để phòng giúp nước trợ nguy, làm cho an thiên hạ”

Nương nương cúi đầu tạ ơn lãnh báu. Thánh mẫu đỡ dậy, rồi khiến Tiên Cô là Chiêu Hồng đi lấy thêm một cái hộp đem ra, mở lấy nhiều món bửu bồi mà cho thêm: Một đôi Đàng vân hài, hể mang vào thì mặc dầu lên cao xuống thấp như đất bằng; một cây Tru tiên kiếm, một cây Tru yêu kiếm, một cây roi thần, bốn hột Dạ Minh châu để phòng lánh cơn phong vũ, thủy, hỏa, một cái thần biểu, một cái ấn thỉnh thần sai tướng, ba cuốn thiên thư, năm mũi Xiên vân tiễn, một cái Long tụ mao, một cái Âm dương bửu kiếng. Thánh Mẫu đem cách dùng mỗi món, nhứt nhứt dạy bảo Chung nương nương, rồi kêu lục sĩ biểu khiêng hết những bửu bồi đem đến gần miệng giếng. Nương nương liền bái biệt Thánh mẫu ra về. Thánh mẫu khiến bọn đồ đệ theo đưa, lúc ấy thầy trò và chị em đều quyến luyến nhau mà sa nước mắt. Chung nương nương khóc và nói rằng:

- Không biết bao giờ cho rồi việc chiến chinh, cho con đặng trở về đây hôm sớm với thầy, cùng là đoàn tụ với sư huynh và sư đệ”

Thánh mẫu bèn kiếm lời khuyên dỗ nói rằng:

- Chừng nào tai qua nạn mãn thì con đặng trở về, lựa phải khóc lóc làm chi”. Chung nương nương nói:

- Phàm trần là chốn cực khổ, phần thì con mang lấy xác phàm, trong thiên hạ thiếu chi người giỏi, lại thêm bốn phương yêu quái rất nhiều, con một mình làm sao chống ngăn cho nổi, vậy xin sư phụ mở lượng từ bi mà giúp con cho trọn chung thủy”.

Thánh mẫu nói:

- Số con còn nhiều nạn cả, ba lần thác, bảy lần tai, tuy vậy cũng có thầy cứu hộ, đồ đệ chớ lo, hãy an lòng về cho sớm”.

Nương nương nói:

- Nhân vì Tề là nhục nhân hôn quân, thấy con xấu xí như vậy thì đem lòng khi dễ chẳng nghĩ đến con”.

Thánh mẫu nghe nói thì gật đầu mà nói rằng:

- Ấy là tại thiên cơ, chừng nào con bị biếm vào lãnh cung cho đủ ba lần, và ba lần chết, bảy lần tai, rồi thầy sẽ cho Trần Tam Thợ xuống rước con về đặng rửa sạch cái tướng xấu xí ấy đi, cho con trở nên tươi tốt đặng phối hiệp với Tề Vương cho mãn kiếp trần”.

Chung nương nương nghe rõ tạ ơn, rồi lại hỏi rằng :

- Con còn lo một nỗi bà mẹ sanh con chẳng hay thọ ngươn dài vắn thế nào, có hưởng đặng phước của con cùng chẳng, và bao giờ cho mẹ con đặng gặp nhau”.

Thánh mẫu liền co tay chiếm ra một quẻ rồi nói rằng:

- Mẹ con là người bốn tánh từ thiện, cho nên sẽ sống lâu và lại được hưởng phúc của con, sau con ra Thương San lần đầu thì mẹ con sẽ đặng gặp nhau”.

Nương nương mừng rỡ, vội vã tạ ơn. Thánh mẫu lại dặn dò đôi ba phen rằng:

- Như con về đến phàm trần rồi thì phải thuận theo lẽ trời mà hành đạo, chớ sát hại sinh linh mà phạm lấy Thiên điều; Thôi, con hãy về đi, chớ có quyến luyến chốn này mà trễ việc”.

Cực chẳng đã Nương nương phải dứt tình từ biệt ra về. Thánh mẫu lại khiến sáu vị Tiên cô theo đưa Nương nương lên đường. Rồi đó bảy chị em dắt nhau ra khỏi động, bước xuống kim kiều lần theo đường đường cũ mà đi. Khi đi gần khỏi cầu rồi, sáu Tiên cô bèn nói với Nương nương rằng:

- Chung thơ thơ, hể qua khỏi cầu này rồi thì chốn hồng trần trước mặt, tiên phàm hai nẻo cách xa, chị em tôi khó đi nữa đặng, vậy xin phân thủ tại đây, cho chị em tôi trở lại”.

Nương nương nghe nói trong lòng chua xót, nước mắt chảy tuôn đầm, sáu vị Tiên cô cũng động tình rơi lụy. Trần Tam Thợ bèn nói rằng:

- Chị em chớ có bịn rịn làm chi, nay Chung thơ thơ xuống phàm là ứng theo lẽ trời bảo hộ Tề Quân, chị em ta ai cũng phải an theo phận nấy, chừng ấy chị em ta sẽ đoàn tụ với nhau cũng chẳng muộn, nếu quyến luyến với nhau hoài mà trễ ngày giờ thì chị em ta sẽ bị thầy quỷ phạt”.

Chung nương nương nói:

- Nay một mình chị xuống chốn phàm trần, như có lâm nguy nạn, thì xin mấy em hãy ráng giúp nhau”.

Sáu vị Tiên cô nghe nói thì tính thầm với nhau rằng:

- Vậy thì chị em ta phải ước hẹn với chị, chừng ấy sẽ hạ phàm mà giúp sức mới xong”.

Tính rồi bèn nói với Chung nương nương rằng:

- Nay chị em tôi mỗi người đều trao cho chị một khối tín hương, chị hãy cất đi cho kỹ, để chừng nào gặp nạn nguy, chị phải đốt tín hương lên thì chị em tôi xuống tức thì mà giúp chị”.

Nói rồi mỗi người đều trao ra một khối tín hương. Chung nương nương tiếp lấy và cảm tạ chẳng cùng, rồi nói với mấy vị Tiên cô rằng:

- Cái giếng này nó thông với Tiên động, vậy hễ khi nào tôi có buồn bực thì tôi sẽ lên xuống mà chơi với mấy chị”.

Trần Tam Thơ cười rằng:

- Chị nói sao vậy, vả chẳng tiên cảnh với phàm trần thì cách nhau xa biết mấy muôn ngàn dặm, chị mà đi về đây đây là nhờ thầy dùng phép Tiên gia, chớ có phải là dễ như lời chị nói vậy sao mà muốn lên xuống chừng nào cũng được?”.

Chung nương nương nghe nói rơi lụy đầm đề, dường như không muốn dời chân; Trần Tam Thơ liền xô Chung nương nương một cái rất mạnh và nói rằng:

- Chị hãy đi đi, kéo trễ ngày giờ”.

Chung nương nương trượt chân té xuống, chừng đứng dậy thì sáu vị tiên cô đã đi đâu mất, không còn thấy nữa, mà cái cầu cũng chẳng còn, duy thấy nước bạc mênh mông, trong lòng đã rõ biết, bèn tìm đường trở lên miệng giếng.

Nói về sáu vị Tiên cô thâm Thái cực đồ rồi thì đem nhau trở về Lê San phục mạng cho Thánh mẫu hay (Đến sau lên xuống phàm trần mà cả phá Đông kinh một trận, ấy là việc sau).

Đây nói qua việc Chung nương nương chắt hết bữa bổi, rồi giựt sợi dây lục lạc reo vang.

Tề tuyên vương truyền quân lấp giếng
Chung quốc mẫu trước điện nạp châu

Nói về bọn Nội giám và Cung nga, ở nơi trên miệng giếng đợi hơn bảy ngày, không thấy động tĩnh chi hết, mà cũng không biết Chung nương nương sống thác thế nào, còn đang nghị luận với nhau, bỗng nghe lục lạc reo vang, liền vội vã hiệp nhau kéo riết dây kên: kéo đầu gần tới miệng giếng, ngó thấy kim thoa và bửu bối rạng ngời, kinh hồn hoảng vía, liền buông xui cái giỏ xuống mà nói với nhau rằng:

- Đây chắc là Nương nương đã bị yêu quái nuốt rồi, nay nó muốn hiện lên mà bắt chúng ta nữa đây”.

Nói rồi liền dắt nhau chạy tuốt vào điện quỳ và tâu rằng:

- Chúa công ơi! Không xong rồi! Nương nương vào cung chưa kịp nghỉ ngơi, qua đến canh ba yêu quái hiện ra, mong lòng làm dữ, bị Nương nương đánh cho một hồi, yêu quái thiệt cự không lại, nên nhảy tuốt xuống giếng Lưu Ly mà trốn, Nương nương quyết thâm phục nó choặng, bèn vào ngồi trong một cái giỏ biểu chúng tôi thông xuống đáy giếng, đã hơn bảy ngày rày, mới nghe lục lạc reo lên, chúng tôi ngỡ là Nương nương phụng giá trở về, bèn xúm nhau kéo phăng lên; chẳng dè khi kéo lên vừa tới miệng giếng thì là con quái ấy chớ không phải Nương nương, chúng tôi thất kinh liền cái giỏ xuống giếng lại, còn Nương nương thì không biết sống thác thế nào, nên phải vào đây tâu lại cho Cháu công dặng rõ”.

Tuyên Vương nghe tâu cả mừng, bèn nói rằng:

- Mưu của ta đã thành rồi, nay đã bảy đêm bảy ngày, tưởng có khi con xù phụ nó đã bị yêu quái nuốt rồi, còn cái giếng ấy là ổ hang của yêu, phải lấp đi cho tuyệt hậu hoạn”.

Nói rồi liền khiến Cung nhơn vác đá lấp giếng ấy đi cho chặt. Cung nhơn vâng lệnh dắt nhau ra đến Ngự hoa viên vác đá đôn cây, khiêng đất, đổ đầy miệng giếng, cung phi mỹ nữ thấy vậy thì trách thềm Tề Vương và than thở với nhau rằng:

- Thương hại cho Chung nương nương, cũng vì muốn thâm phục yêu quái cứu sanh linh, chẳng dè công danh chưa toại đã bị chôn sống như vậy, thiệt là đáng tiếc biết dường nào. Tề vương bạc ác bất nhơn, nỡ lòng nào dứt nghĩa cho đành, ở như vậy sao cho phải đạo!”

Ấy là Cung nga oán trách Tề vương.

Đấy nói về Chung nương nương, đứng đợi hồi lâu, bỗng thấy cái giỏ rớt xuống, trong giây phút miệng giếng vùng tối đen như mực. Nương nương biết giếng đã bị lấp lại rồi, trong lòng tức giận bồi hồi, bèn trách rằng:

- Chẳng biết vì có gì mà Tề vương lại đem lòng độc ác bắt nhơn như vậy? Ta với hần cũng không cừ không oán chi, sao hần cứ hằm hằm muốn giết ta hoài vậy. Thôi, trời thấy ai bạc ngãi, bõn phận ta thì cứ phải mà làm”.

Nói rồi liền đọc thần chú lâm dâm và hô lên rằng:

- Kiệt địa thần ở đâu? Hãy đến đây cho mau.

Hô vừa dứt tiếng, bỗng thấy Kiệt địc thần hiện ra làm lễ rồi hỏi rằng:

- Chẳng hay Quốc mẫu có chuyện chi sai khiến?

Chung nương nương nói:

- Người hãy ra sức cạy cây xeo đá nơi miệng giếng giùm cho ta.

Kiệt địa thần vâng lệnh, chẳng mấy hồi miệng giếng đã khai. Nương nương lại đọc thần chú mà kêu Phong thần đến, rồi nói rằng:

- Nay ta muốn lên cho khỏi miệng giếng, vậy thì người hãy mau làm ơn thổi giúp một luồng gió mà đưa ta lên cho tới.

Phong thần vâng lệnh, liền làm gió thổi đưa Nương nương và những bửu bối lên khỏi miệng giếng. Nương nương lên khỏi miệng giếng rồi, ngó thấy bốn phía không có một người. Nội thị và Cung nga đều đi mất hết. Nương nương bèn niệm thần chú, đòi Huỳnh cán lực sĩ đến, khiến khiêng những bửu bối đem hết vào Chiêu dương cung. Rồi đó Nương nương chẳng đợi chiếu chỉ, một mình lướt xông vào Kim loan điện, Tề vương xem thấy hồn phi phách tán, bá quan văn võ cũng thất kinh, đều khen thềm rằng:

- Quốc mẫu thần thông quảng đại, pháp lực vô cùng, thiệt là thứ nhất trong thiên hạ.

Còn Tề vương lật đật đứng dậy làm bộ cười mơn nói rằng:

- Ngự thê ơi! Trẫm nghe nói Ngự thê xuống giếng bắt yêu, hơn bảy ngày đêm mà không thấy trở lại, thiệt trẫm lấy làm lo rầu hết sức, nay mai mà Ngự thê về đặng bình an, vậy thì hãy đem việc thâm phục yêu quái thế nào tâu hết cho trẫm nghe thử.

Nương nương nghe hỏi, bèn quỳ xuống tâu rằng:

- Từ ngày thiếp mong ơn Bệ hạ, cho thiếp vào ở Chiêu Dương cung, ấy là lòng tốt của Bệ hạ, thiếp cảm đội chẳng cùng, chẳng dè vừa lúc canh ba, có một con yêu quái mình cao hai trượng, tướng mạo dữ dằn, miệng tợ huyết bồn, nanh như gươm bén, hai con mắt sáng ngời, xem càng gớm ghiếc, khi nó thấy thiếp, thì nó chồm vờn muốn chụp lấy, bị thiếp đánh cho một ít thoi, hoảng kinh bỏ chạy, thiếp rượt nà theo nó, trúng thế quá rồi nhảy ào xuống giếng Lưu Ly mà trốn, thiếp theo xuống giếng chẳng thấy yêu quái chi hết, lại đặt bửu bối rất nhiều”.

Tuyên vương nghe nói bèn hỏi rằng:

- Ngự thể được những bửu bối chi, hãy đem cho trẫm xem thử?

Nương nương liền khiến nội thị vào Chiêu dương cung khiêng hết bửu bối ra đến Kim loan điện. Tuyên vương liền hạ chỉ, truyền bày yến thưởng công. Khi ăn uống rồi Nương nương liền tạ ơn Tề vương và khiến Nội giám khiêng hết bửu bối về Chiêu dương cung mà nghỉ.

Hồi Thứ Mười Ba

Chung quốc mẫu dọa nhát Cao phi
Cao thứ phi kế hại Chung hậu

Thuở ấy Tề vương lại có một vị Thứ phi để ở lại Tây cung, họ Cao tên Kim Liên, dung nhan xinh đẹp, cốt cách phương phi, Tề vương yêu như châu báu, ngày ấy đang ở lại trong cung nghe việc Chung nương nương đi bắt yêu, rồi bị lấp giếng mà thác, bèn nghĩ thầm rằng:

- Nay va đã thác rồi, vậy thì ta phải đem lễ vật đến đó mà tế điện cho có chừng, cho khỏi người ngoài nghị luận.

Nghĩ rồi liền khiến cung nhơn sắm sửa lễ vật đặt đi điều tế Chung nương nương. Đi gần đến nơi, cung nhân bèn tâu rằng:

- Trong cung Chiêu dương yêu quái nhiều lắm, nếu bà vào gần đó, thì tôi e nó chẳng dung, chi bằng ở đây mà tế, thì cũng đủ một tấm lòng thành.

Cao phi nghe nói liền bước xuống xe, bày lễ vật ra, rồi đốt hương vái rằng:

- Chung nương nương ôi! Cũng vì bà tham cầu vinh quý, ai ngờ loan phụng chưa kịp sánh đôi mà bà đã vội thác, nay tôi hết lòng thành kính, đến đây điều tế hồn bà, có linh thì xin phò hộ tôi với Tề vương, sống cho đầy trăm tuổi.

Nói về Chung nương nương, tuy là ngồi trong cung, mà Cao phi ở ngoài van vái điều chi thấy đều biết hết, vả lại Chung nương nương vẫn biết Cao phi là người gian xảo, bèn nghĩ thầm rằng:

- Con này là đứa bất lương, khéo che miệng thế gian, đến đây làm mặt phải, thôi để ta giả làm yêu quái dọa nó chạy chơi cho bổ ghét.

Nói rồi liền dùng phép tàng hình, ra núp gần cây đại thọ, ứng thỉnh lên nói rằng:

- May dữ a! Ta là Hồng Hải đây, đã ăn thịt Chung Vô Diệm rồi, nay đặt thịt Cao Kim Liên nữa mà ăn, thì khoái biết chừng nào!

Cao phi nghe nói kinh hồn hoảng vía, liền nhảy phốc lên xe, hỏi cung nhân đầy chạy như bay, chạy tuốt về cung phát đầu nằm liều không dậy.

Nói về Tề vương khi bãi triều rồi, liền lui giá về Tây cung mà nghỉ, chẳng thấy Cao phi ra rước thì thấy làm lạ, bèn hỏi thăm Cung nga và Nội giám:

- Thứ hỷ đi đâu?

Nội giám tâu rằng:

- Nương nương lâm bệnh, đang nằm tại long sàng.

Tề vương nghe nói liền liền bước thẳng vào giường kêu Cao phi hỏi rằng:

- Ái khanh trong mình làm sao?

Cao phi nghe hỏi bèn mở mắt ra nói rằng:

- Tôi nhân mạng lấy bệnh tà, đi tiếp giá không được, xin Chúa công thứ tội.

Tề vương nghe nói vội vàng hạ chỉ đòi Thái y đến cho mau. Khi ấy Cao phi nói:

- Bệnh tôi đây chẳng phải là Thái y trị cho được, nhân vì tôi nghe Chung hậu bị yêu bắt thác, nên tôi đem lễ vật qua đó mà điều tế người, chẳng dè con yêu ấy thiệt là lợi hại, nó hiện ra xưng là Hồng Hải, và kêu tên tôi nói rằng “Ta đã ăn Chung hậu rồi, nay lại gặp Thứ phi đây nữa, ta sẽ ăn luôn trót thế”. Tôi nghe nói kinh hồn hoảng vía, bèn chạy tuốt về cung, bởi có ấy nên tôi mới sanh bệnh.

Tề vương nghe nói tức cười, rồi nói rằng:

- Ấy là Chánh cung nhát ái khanh đó, chớ có sợ làm chi?

Cao phi nghe nói hỏi phăng, Tuyên vương lại cười, rồi đem việc Chung hậu xuống giếng phục yêu và đặt bửu bối mà thuật lại cho Cao phi nghe.

Cao phi nghe nói thì sanh dạ bất lương, bèn nói với Tề vương rằng:

- Chung hậu thiệt là lợi hại, thế thượng vô song, nay người đặt bửu bối rất nhiều, vậy thì để tôi qua đón mượn người vài món đem về để trấn an trong cung.

Tề vương nói:

- Thôi thôi, đừng có nói tới Chung hậu làm chi, tánh hấn cang liệt lắm, đừng có chọc tới hấn thì khó lòng, chừng hấn đánh không biết đâu mà đỡ; cung ai thì nấy ở cho an phận cho rồi, như nay mà khanh có muốn mượn bửu bối của hấn, thì duy có giết hấn đi thì mới lấy được.

Cao phi nghe nói thì tâu rằng:

- Tôi có một kế giết va dễ như chơi, để mai tôi giả chúc dâng yến chúc mừng, rồi thừa cơ bỏ thuốc độc vào rượu cho va uống, thì việc ắt xong, hễ va chết rồi, thì những bữa bồi ấy ắt về tay tôi, chừng ấy tôi vớ bệ hạ sẽ đặng vui vẻ lâu dài khỏi lo chi cả.

Tề vương nghe nói cả mừng, bèn nói rằng:

- Ái khanh bày kế ấy thì hay lắm, nếu giết được Chung Vô Diễm thì chức Chánh cung trẫm để cho khanh; nhưng mà lúc dâng rượu phải coi chừng cho lắm, nếu mà sơ lậu cơ quan, thì không toàn tánh mạng, vì xử phụ tuy là đen xấu, chứ tâm tánh thông minh, lại hay toán quẻ âm dương, họa phúc kiết hung đều biết trước, nếu hấn biết được thì việc chẳng hiên! Ái khanh hãy chầm chúc lấy mà làm, mưa đừng tháo thứ.

Cao phi không tin, tưởng như việc bình thường, cứ hằm hằm quyết hại Chung nương nương đang đoạt thâu bữa bồi; chứ chẳng lo họa lại cho mình (Ấy là mạng Cao phi đã hết, nên mới khiến ra như vậy). Khi Cao phi nghe Tề vương căn dặn năm ba phen, thì đáp lại rằng :

- Bệ hạ chớ lo, việc ấy để mặc tôi.

Còn đang bàn luận thì trời đã tối rồi, Tề vương với Cao phi dắt nhau vào long sàng mà nghỉ.

Sáng ra bữa sau Tề vương ngự giá ra trào, còn Cao phi ở cung lo điểm trang nhan sắc, trâm giắt lược cài, rồi dọn một cỗ sơn trân hải vị, khiến Cung nga sửa sang phụng liễn, thầy tớ đoàn tuốt qua cung Chiêu dương. Nhâm lúc nương nương rảnh rang thông thả, Cung nga quỳ xunốg tâu rằng :

- Nay có Tây cung Cao phi đến cầu kiến Nương nương, còn ở ngoài cung hầu chỉ.

Chung nương nương nghe tâu thì đã hiểu ý, bèn nghĩ thầm trong lòng rằng:

“ Việc này ta cũng bị biếm vào lãnh cung chớ chẳng không, ấy là lẽ trời phải vậy, tránh cũng không khỏi” Nghĩ rồi bèn hạ chỉ thỉnh tiếp Cao phi. Cao phi liền xuống xe , xóc sửa y phục, đi bộ đến nơi, quỳ lạy tung hô. Chung quốc mẫu liền bước xuống đỡ dậy lấy lễ mà đãi Cao phi, kêu bằng ngự muội và mời ngồi. Cao phi tạ ơn rồi ngồi lại một bên, kể cung nga dâng trà, Chung hậu bèn mời Cao phi dùng trà, hai đảng chuyện vãn vui cười như tuồng thương yêu nhau lắm.

Hồi Thứ Mười Bốn

Giả dâng rượu, Cao phi thuốc Chung hậu
Rõ chơn tình, Chung hậu giết Cao phi.

Khi trà nước xong rồi, Cao phi bèn nói rằng:

- Tôi nghe Quốc mẫu thân yêu mà đặng nhiều báu lạ, nên nay tôi làm một cỗ bàn đem đến khánh công cho Quốc mẫu, xin Quốc mẫu chớ từ.

Nói rồi liền day lại khiến cung nga bưng cỗ bàn đem vào, Cao phi lén lấy mắt mà lách cung nga, cung nga hiểu ý, bèn bỏ độc dược vào hồ rượu, rồi rót ra ba chén đầy, Cao phi quỳ xuống ân cần mời khuyển. Chung hậu đã biết trước rồi, song chẳng nói ra, bèn giả ý tiếp lấy chén rượu cầm nơi tay nói với Cao phi rằng:

- Chị em ta đặng hiệp cùng nhau thì đãi em mới phải, có lý nào lại để cho em phải nhọc lòng với chị như vậy, thôi sẵn có tiệc của em đây, chị mượn đỡ chén rượu này, mà đáp lễ cho em, vậy xin em hãy uống trước đi, rồi chị mới dám nhận lễ của em.

Cao phi nghe nói thì biết việc đã lậu rồi, mặt mày thất sắc, không biết liệu làm sao, bèn nghĩ thầm rằng:

“Nay việc đã lộ ra rồi, nếu để làm thỉnh thì ắt là khó gỡ, chi bằng ta nói ngược lại cho va, hễ cãi lầy rầy rà, thì chi cho khỏi đem đến trước mắt Chúa công mà đôi chối, chừng ấy có Chúa công bênh vực ta thì tội ấy ắt phải về va chịu”

Nói rồi liền giả ý tiếp lấy chén rượu rồi làm bộ giận dữ mà mắng Chung hậu rằng:

- Loài xử phụ, ta có lòng thành kính, làm tiệc đến mà mừng mi, sao mi lại mang lòng độc ác dám cả gan lén bỏ thuốc độc vào rượu mà hại ta như vậy?

Chung hậu cả giận mắng lại rằng:

- Loài tiện tì, ta đãi mi rất hậu, mi lại mang dạ hại ta, nay việc này lậu rồi, lại giả hàm nói ngược lại cho ta, ấy là tại mi muốn chết đó, thôi để ta làm phúc cho mi đi đầu thai kiếp khác cho sớm.

Chung hậu vừa nói vừa đứng dậy nắm đầu Cao phi mà đánh. Cao phi thất kinh, liền quỳ xuống năn nỉ khẩn cầu rằng:

- Tôi là kẻ ngu hiền, mới đại mà lầm lỡ một phen, xin Nương nương dung thứ, như sau mà tôi còn tái phạm, thì Nương nương đánh chết tôi cũng cam tâm.

Chung hậu giận chẳng thèm nghe, cứ hươi tay mà đánh một thoi, Cao phi bể nát óc ra, ngã xuống chết tươi nơi trước điện. Bao nhiêu cung nga hoảng kinh chạy tuốt vào trào phi báo. Tuyên vương nghe báo thất kinh, vắn võ bá quan thầy đều sùng sốt.

Hồi Thứ Mười Lăm

Yên quân sư hết lòng tâu rồi
Chung quốc mẫu bị biếm Lãng cung.

Nói về Tề vương, nghe cung nga vào báo, Chung hậu đánh chết Cao phi, thì tay chơn bủn rủn, hai hàng nước mắt rung rung, nghẹn ngào hồi lâu rồi nổi giận hét lớn rằng:

- Ngự lâm quân ở đâu, hãy vào Chiêu dương bắt con xù phụ ấy đem ra phân thân nó cho mau.

Ngự lâm quân lãnh chỉ tức tốc đi liền, vào đến nơi bèn cạy Thái giám báo giùm. Thái giám vào trong báo cho Nương nương hay rằng:

- Có thánh chỉ đến cung.

Chung nương nương liền bày hương án quỳ xuống tung hô rồi mới lãnh chỉ mở ra xem. Xem chỉ vừa xong, liền nổi giận, ý muốn vào trảo bắt hôn quân mà đánh, song nghĩ vì tai nạn phải sao chịu vậy, bèn dần lòng chịu thuận theo lẽ trời, liền trối mình vào trảo quỳ trước Kim loan điện tâu rằng:

- Tôi tuy phạm phép, song họa ấy cũng bởi nơi Cao phi mà ra, hơn vì tôi đánh với con yêu mê mỗi, nên ở tại Cẩn thân điện mà nghỉ ngơi; chẳng dè có Tây cung Cao phi đem yến đến dâng, tôi cũng vì tình Bệ hạ mà đãi và rất hậu cho ngồi đồng tịch với tôi, lại đãi và như tình em chị, ai ngờ và lại sanh lòng lang độc, bỏ thuốc độc vào rượu mà hại tôi, và lại tôi đây chẳng phải là loài sống cỏ chi, mà để cho làm kẻ gian của hân; một là tôi thấy mặt và đầy những sát khí, hai là tôi nghe hơi rượu khác thường, ba là thấy và ân cần thái quá, nên phải phát nghi, tôi bèn mời và uống trước là có ý thử coi, chẳng dè và lại nói ngược mà vu cho tôi rằng bỏ thuốc độc hại và, bởi có ấy nên tôi nóng giận mà đánh lỡ tay, chớ thiệt là tôi không có lòng cố sát, sẵn đây có một bình rượu độc làm bằng, xin Chúa công xét lại.

Tề vương nghe tâu dứt lời thì nổi giận lôi đình, bèn mắng lớn lên rằng:

Loài xù phụ, bởi mi ở trong rừng, ăn những gan hùm mật gấu, nên c ả gan mới dám giết Ái phi của ta, lời người xưa có nói: hễ giết người thì thường mạng, thiếu nợ phải trả tiền, mi còn chối cãi chi đặng. Trị điện tướng quân ở đâu, hãy bắt con xù phụ này phân thân muôn đoạn mà rửa hờn cho trẫm.

Trị điện tướng quân ứng thỉnh nói rằng:

- Hạ thần lãnh chỉ.

Cả trảo văn võ thấy đều thất sắc. Bỗng nghe Chung hậu nạt lớn lên rằng:

- Ai dám xông vào động đến ta thử coi?

Nói rồi lại chỉ Tề vương mà mắng rằng:

- Người chẳng phạm đến cạp, thì cạp có đâu dám ăn người, bởi Cao phi độc ác, buộc lấy tội chết cho mình, mi là đứa hôn quân thất chánh, lại còn bênh vực đứa gian phi, ta là Chung Vô Diệm đây, mi dám chọc tới ta, thì ta ắt đánh chết mi luôn thể.

Tề vương nghe nói thất kinh, trong lòng khiếp sợ, không biết liệu làm sao; bỗng có quân sư Yên Anh bước ra tâu rằng:

- Tôi xét lại việc ấy, chẳng phải là lỗi của Chung nương nương, vậy xin để cho tôi nghiệm lại bình độc được mà coi, thì tường trong đục.

Tề vương nói rằng:

- Nếu Tiên sanh biết đặt bình rượu độc ấy thì nói cho trẫm nghe.

Yên Anh liền lấy bình rượu rót ra mà coi hồi lâu mà tâu rằng:

- Rượu này màu nó xanh, mùi bay lên khó chịu, ngửi cái hơi nó thì đã xuất hạn, hễ ai uống nhầm thì nội trong một giờ ba khắc phải bỏ mạng, ấy là La Hồng liên mà tẩm với rượu, thiệt là độc mười phần, may mà Nương nương biết đặt, ấy cũng là phúc lớn của triều đình; nay gian phi thác rồi, thì cũng là đáng tội; Bệ hạ chẳng cần truy cứu nữa làm chi, xin hãy bỏ qua mà tha cho Quốc mẫu cho rồi, ấy thiệt là nước nhà may mắn mà bá tánh cũng may lắm.

Tề vương nghe nói làm thỉnh hồi lâu rồi kêu Chung hậu mà nói rằng:

- Dầu cho Cao phi có quấy đi nữa, thì mi cũng phải vào trảo tâu cho trẫm biết, đừng trẫm bắt nó trị tội, có lẽ nào mi dám tự chuyên đánh chết nó đi, thiệt mi khi trẫm thái quá, và cũng chẳng kiêng phép nước, lập lý luận ra, thì tội mi đáng thác đã đành, nhưng mà trẫm nghĩ vì mi trừ yêu quái có công, nên trẫm dung cho mi tội thác, còn tội sống thì trẫm phải trừng, nay trẫm đẩy mi vào chôn Lãng cung, mi phải tuân lời.

Chung hậu tạ ơn rồi cởi áo rộng ra, mặc đồ thường đi theo cung quan vào chôn Lãng cung mà chịu tội. Vào đến nơi bốn phía lạnh lùng, trong ngoài tối tăm, đêm ngày không phân biệt, rất nên khổ sở.

Chung hậu bèn ngược mặt lên trời vái rằng:

- Nếu tôi có phần làm Chiêu dương hoàng hậu, thì xin cho tôi ra khỏi chốn này cho sớm, bằng mà mạng lý của tôi đã hết, thì cho tôi chết cho rồi, cho khỏi chịu vòng cực khổ.

Nói về bà Lê San Thánh mẫu, ngày kia đang ngồi trong động, bỗng đâu mắt máy thịt run, bèn co tay toán quẻ thì biết Mạo đoan tinh mắc nạn, bị biếm vào Lãnh cung, liền đòi Hỏa đức tinh quân đến dạy sai mười hai vị hỏa long kíp xuống phàm trần cứu độ Chiêu Dương, lại sai hai mươi bốn tên ma nữ xuống phục thị đêm ngày.

Từ ấy chốn Lãnh cung đêm ngày sáng suốt, trong ngoài ấm áp, chẳng còn lạnh lùng như trước nữa, bữa ăn bữa uống có hai mươi bốn tên ma nữ lo lắng sẵn sàng, miếng ngon vật lạ chẳng thiếu chi, từ đó Nương nương mới đặt thanh nhàn, an lòng ở chốn Lãnh cung chờ cho tai qua nạn khỏi.

Hồi Thứ Mười Sáu

Cao Ly quốc đến dâng bửu bối
Bắc Yên Vương sai tướng thử Tề

Nói về nước Yên vua Khoái vương, ngày kia đang buổi ngự trào, các quán văn võ phân đứng hai bên, bỗng thấy Huỳnh môn quan vào quỳ tâu rằng:

- Nay có xứ Cao Ly đến dâng một cây đèn báu, gọi là Ngẫu tư cầm, còn đang đứng ngoài ngõ môn hầu chỉ.

Khoái vương nghe tâu cả mừng, liền hạ chỉ cho triệu sứ vào. Tên sứ vào quỳ trước kim giai dâng cây đèn lên. Nội thị tiếp lấy đem để trước Long án. Khoái vương xem kỹ lại, thấy phía trước cây đèn, có một bài thơ ngũ ngôn như vậy:

Đèn làm bằng hương mộc
Ấy thiết của báu trân
Khả đăng cho ra tiếng
Lớn nhỏ mới có phần

Khoái vương xem rồi trong lòng cả mừng, bèn nghĩ thầm rằng:

“Ấy thiết là báu lạ của trời cho; nếu có ai đem qua nước Tề, dâng mà thử Tuyên vương, thì mới biết va giỏi dở”

Nghĩ rồi bèn cười và nói với các quan rằng:

- Nay trong các nước chư hầu thì duy có nước Tề và nước Tần là mạnh, nên trẫm muốn sai người đem cây Ngẫu tư cầm này qua đó thử Tề vương, như va chẳng biết, thì va chẳng dám khoe giỏi khoe hay với nước Yên ta nữa, hễ như bên nước va có người đèn đăng, thì mình phải tôn làm thượng quốc cũng đành, nếu mà đèn không ra tiếng, thì va phải xưng thần và thường năm phải dâng lễ cống cho nước ta, ý trẫm muốn như vậy, song chẳng có ai dám đi, các quan liệu ra thế nào.

Khoái vương nói vừa dứt lời, bỗng thấy có một người bước ra chịu đi, Khoái vương xem lại người ấy là con cháu dòng công thần, họ Ngụy tên Tấn Anh, đang làm chức Thượng thư binh bộ. Khoái vương cả mừng, liền gật đầu nói rằng:

- Nếu Khanh chịu đi thì chắc thành công, chùng về trào rồi trẫm sẽ gia phong quan chức.

Nói rồi liền rót ba chén rượu cho Tấn Anh uống. Tấn Anh uống rồi, tạ ơn lãnh đèn về dinh kiểm điểm binh dinh hai mươi bốn người tuốt qua nước Tề. (Nguyên Tấn Anh này là con dòng công thần, mình cao tám thước, lưng lớn mười vây, mắt chim, tai chuột, sức mạnh vô cùng, văn võ gồm đủ nhờ phụ ẩm làm quan đến chức Thượng thư binh bộ kiêm Thừa tướng vụ, các quan lớn nhỏ đều thuật về một tay va quân thúc, bởi binh quyền lớn như vậy, cho nên trong lòng đã lắm le muốn thôn đoạt nước Yên, duy còn kiêng có Công chúa Yên Đơn và Phò mã Tôn Tháo nên chưa dám rục rịch, nay sẵn dịp này nên lãnh mạng ra đi, là có ý muốn giao thông với nước Tề mà mưu phản).

Khi qua đến Tề thành, tìm đến Ngõ môn cây quan Huỳnh môn, để bồng vào trào. Nhâm lúc Tề Tuyên vương đang ngự nơi đại điện, quan Huỳnh môn vào quỳ xuống tâu rằng:

- Nay có sứ nước Yên tâu cống, còn đang ở ngoài Ngõ môn chờ hầu chỉ.

Tề vương liền truyền chỉ triệu Yên sứ vào trào kiến giá, Tấn Anh nghe triệu liền xóc sửa áo mũ vào trước kim ngai quỳ xuống tung hô Thiên tuế và lạy đủ hai mươi bốn lạy. Tề vương hạ chỉ cho ngồi rồi hỏi rằng:

- Khanh qua đây tâu cống những báu vật chi, hãy tâu cho trẫm nghe thử?

Tấn Anh tâu rằng:

- Tôi là tôi nước Yên, làm chức Thượng thư binh bộ, họ Ngụy tên Tấn Anh, vì chúa tôi ngưỡng mộ oai danh của Bệ hạ đã lâu, nên nay sai tôi đem bữa bồi qua dâng, trong ấy có một bài thơ, xin bệ hạ hãy xem thì rõ.

Tề vương nghe nói trong lòng nghi hoặc, bèn nghĩ rằng:

“Bấy lâu nước Yên vẫn có ý muốn tranh cường, nay sao lại đem báu vật dâng thì kỳ trong ấy có duyên cớ chi đây, trông thế cái báu vật này cũng có điều chi khó biện cho ra, nên nó muốn thử nước ta coi có ai biết đặt chăng; thôi để ta xem thì rõ”

Nghĩ rồi liền lấy cây đèn mà coi, thấy có bài thơ ngũ ngôn chữ khắc rõ ràng, trong lòng khiếp sợ bèn nghĩ thầm rằng:

Cây đèn này là Ngẫu tư cầm nguyên là của ngoại bang, biết đèn làm sao cho ra tiếng, vậy thì phải thương nghị với Yên quân sư mới đặt.

Nghĩ rồi bèn nói với Yên sứ rằng:

- Khanh hãy lui ra công xá mà nghĩ, để trẫm thương nghị với quần thần rồi trẫm sẽ cho hay.

Yên sứ tạ ơn lui ra nhà công xá ở nghĩ ngơi mà đợi.

Rồi đó Tề vương bèn nhóm hết quần thần bốn trăm văn quan, ba trăm võ tướng thấy đều đủ mặt, Tề vương liền nói rằng:

- Nay nhơn nước Yên sai sứ đem qua một cây đèn mà đồ nước ta khảy làm sao cho kêu đặt, vậy thì trong hàng trào sĩ các quan, như ai khảy đặt thì trẫm sẽ phong làm chức Tịnh kiên vương cho vinh thể ấm tử.

Bá quan nghe nói thấy đều lấy mắt nhìn nhau, chẳng có ai dám ra lãnh chỉ.

Hồi Thứ Mười Bảy

Yến quân sư bảo cử Chung hậu
Tề Tuyên vương quỳ trước lãnh cung

Khi Tề vương thấy quần thần thấy đều làm thình, chẳng ai nói rằng chi hết thì giận lắm mắng lớn rằng:
- Trẫm lấy ơn đãi các người cũng hậu, lẽ thì các người phải vì trẫm mà phân ưu, lời xưa có nói rằng: “Nuôi quân ngàn bữa dùng nội một giờ” có đâu lúc thái bình ăn bổng lộc cho nhiều, cơm thác loạn lại co đầu, rút cổ, là lý chi vậy?

Tề vương đang mắng om sòm, bỗng có Thừa tướng Yến Anh vội vã bước ra quỳ xuống tâu rằng:

- Xin Bệ hạ bớt nóng giận mà mệt mình rỗng.

Yến Anh nói chưa dứt lời Tề vương liền hỏi rằng:

- Tiên sanh biết khảy đòn ấy hay sao?

Yến Anh nói:

- Tôi có biết chi mà khảy đặng, song tôi bảo cử một người liệu ắt xong.

Tề vương cả mừng bèn nói rằng:

- Tiên sanh bảo cử người nào hãy nói phúc đi cho trẫm rõ.

Yến Anh cười rằng:

- Nếu muốn khảy đặng cây đòn này trừ Chung quốc mẫu ra thì có ai khảy đặng.

Tề vương cười rằng:

- Tiên sanh khéo giả ngộ thì thôi, vả chẳng cây đòn ấy làm bằng cây sen mảnh lắm, nếu ai mạnh sức mà thổi thì cũng đủ đứt, chẳng những là khảy mà thôi, huống chi Quốc mẫu của khanh tay chơn kịch cộm như tay cọp, lại thêm tánh tình thô lỗ, dây đồng dây sắt kia mà nó động tới thì cũng phải đứt, huống chi là dây đòn này. Thôi thôi từ này về sau hãy nhận làm hạ quốc, hãy viết hàng thơ hàng biểu mà dâng cho Yên quốc cho rồi.

Yến Anh nói:

- Cái giang san của Chúa công đây rất trọng vuông dài, hơn muôn dặm, lẽ thì lo mừng xưng đế vương, đặng có tranh danh đoạt lợi, định quốc an bang, có đâu lại đem giang san mà nhường cho người khác, nếu viết hàng thơ hàng biểu bây giờ, thì chỉ cho khỏi bị thiên hạ chur hầu khi dễ và chê Chúa công là vua vô dụng, xin Chúa công hãy nghe theo lời tôi mà thỉnh Quốc mẫu ra, nếu người khảy đặng hơn nước Yên thì chẳng tốt lắm sao, bằng mà người khảy không đặng thì chừng ấy Chúa công sẽ nạp hàng biểu cũng chẳng muộn chi.

Tề vương nói:

- Lúc trước trẫm nhân trong cơn nóng giận mà biếm Chung hậu vào chốn Lãnh cung, nay còn mặt mũi nào đi cầu nài, trẫm liệu chắc nài cũng chẳng khứng vì trẫm mà khảy đâu.

Yến Anh tâu rằng:

- Quốc mẫu chẳng phải như người thường đâu, tôi vẫn biết người có lòng trung nghĩa, vì nước vì dân; chẳng những bà đợi Bệ hạ đi thỉnh làm chi, hễ người nghe đặng tin ngoại bang dâng đòn thì người cũng muốn ra, tôi biết chắc người làm xong việc, xin Bệ hạ chớ lo, hãy đi đến Lãnh cung thỉnh người mới đặng.

Tề vương nghe nói cả mừng, liền hạ chỉ bãi trào các quan ai về dinh nấy, duy còn có một mình Yến Anh ở lại hộ giá mà thôi. Rồi đó Tề vương truyền chỉ hai tên Thái giám xách đèn đi trước dẫn đường, chúa tôi dắt nhau vào Lãnh cung mà thỉnh Chung hậu.

Nói về Chung nương ở trong Lãnh cung đánh tay mà coi thì đã biết trước rồi, liền đọc thần chú đòi Kiệt địa thần lên, khiến giữ gìn trước cửa Lãnh cung chặt cứng, chẳng cho Tề vương vào đặng. Khi chúa tôi đến cửa cung. Tề vương bèn khiến cung nhân mở cửa. Cung nhân vâng lệnh mở khóa rồi mà xô cửa ra không nổi. Tề vương cả giận mắng rằng:

- Sắp này nó ăn rồi dường vốc cho mập, chớ không nhờ chi đặng hết, sức có một cái cửa mà mở không ra, thì làm chi cho đặng?

Yến Anh bèn tâu rằng:

- Chúa công chưa rõ, việc này chẳng phải là lỗi của cung nhơn, đây chắc là tại Nương nương dùng phép chi đây, vậy xin Chúc công phải lấy lời dịu ngọt mà năn nỉ với người thì người mới cho mở.

Yến Anh tâu chưa dứt lời, bỗng thấy gió thổi một lá thiệp bay tới trước mặt. Yến Anh cả mừng, vội vã lượm lên mà coi thấy có chữ viết như vậy:

- Chánh cung ngự thiếp, bái Tề Vương

Như muôn cho Lãnh cung mở ra, thì phải quỳ trước cửa mà làm lễ cho đủ ba ngày, bằng chẳng, vậy thì chớ trông cửa mở.

Yến Anh xem rồi bèn dâng cho Tề vương xem lại; Tề vương thấy vậy ngã lòng, bèn, làm thỉnh mà ngầm nghĩ. Yến Anh bước tới trước tâu rằng:

- Xin Chúa công hãy lấy giang san làm trọng, ráng chịu khó mà quỳ cho nên việc.

Tề vương cực chẳng đã không biết nói làm sao, phải quỳ xuống cửa Lãnh cung mà cầu khẩn.

Hồi Thứ Mười Tám

Chốn Lãnh cung, Quốc mẫu nhục Tề vương
Nơi Kim điện, Nương nương chào Yên sứ

Khi ấy Chung nương ở trong lãnh cung giả ý không hay, để cho Tề vương quỳ trót nửa đêm, rồi mới khiến Kiệt địa thần mở cửa. Lúc ấy trời đã canh ba, chúa tôi đang quỳ, thấy cửa mở ra thì mừng lắm bèn khiến Nội giám xách đèn, Yên Anh đi trước bá kiến. Nương nương . Chung hậu xem thấy Yên Anh bèn hỏi rằng:

- Tiên sanh vào đây có việc chi, mà đi tới tắm như vậy?

Yên Anh liền chỉ lại sau lưng mà nói rằng:

- Tôi theo Chúa công vào đây mà viếng Nương nương.

Yên Anh chưa nói dứt lời, Tề vương liền bước tới làm bộ cười mơn mà nói rằng:

- Xin Ngự thê chớ chấp, nay trẫm biết lỗi thì việc đã rồi, nên phải vào đây xin lỗi và thỉnh Ngự thê ra khỏi chốn Lãnh cung...

Tề vương nói chưa dứt lời, Chung hậu cả giận mắng:

- Người là đấng hôn quân, bất nhơn thái thậm, đã biếm ta vào chốn Lãnh cung sau còn cấm tuyệt đồ ăn muốn bỏ ta chết đói, nay có việc gấp lại đến cầu ta, nếu ta chết rồi còn ai mà cầu khẩn, thôi người biếm ta ba tháng, thì ta phải ở cho đủ một trăm ngày, hãy đi về phúc cho rồi chớ ngồi lâu mà mang nhục.

Tề vương ngẹn ngào mở miệng chẳng ra. Yên Anh thấy vậy liền quỳ xuống tâu rằng:

- Xin Quốc mẫu mở rộng lượng từ bi thứ tội cho tôi, đừng tội tôi với Quốc mẫu một điều cho rõ.

Chung hậu nói:

- Có việc chi thì Khanh hãy tâu đi, có can chi mà ngại.

Yên Anh nói:

- Vì nay có Yên vương sai sứ đem qua một cây đèn gọi là Trầm hương Ngẫu tư cầm mà đổ nước ta khảy thử, như không ai khảy đăng thì phải dâng biểu hàng đầu, mỗi năm cũng phải tấn cống, nay cả trào văn võ không ai văn võ không ai khảy đăng, làm cho Chúa công lo sợ hằng ngày, tôi thấy vậy nên phải dâng kế cho Chúa công vào đây mà cầu Quốc mẫu, xin Quốc mẫu liệu giùm.

Yên Anh nói vừa dứt lời, Tề vương cũng nói tiếp theo rằng:

- Nội giang san nhà Tề thì sở dĩ có một mình Ngự thê mà thôi. Lời xưa có nói: Nhà nghèo mới biết lòng con thảo, nước loạn mới hay dạ tôi ngay. Vậy xin Ngự thê hãy vì tình trẫm với Yên quân sư mà lo lắng việc này, đừng làm cho thiên hạ thái bình, nước nhà bền vững, thì ân sâu nghĩa nặng này, ngàn năm trăm chẳng dám quên.

Yên quân sư cũng quỳ lạy và năn nỉ đôi ba phen rằng:

- Xin Nương nương hãy lấy giang san làm trọng, nếu Nương nương chẳng khứng ra tài, thì cơ nghiệp nhà Tề sẽ về tay người khác.

Chung hậu thấy Yên Anh ân cần năn nỉ lắm, thì cảm lòng chẳng đành bèn nói rằng:

- Ta vị tình quân sư đó thôi, chớ như Tề vương này là một người ngoa ngôn xảo ngữ, đầu thì đầu thảo, mắt thì mắt rắn, mũi thì mũi chim oanh, ấy là người vô ơn bạc nghĩa, chẳng phải đáng nhân quân, lưng thì eo, vai thì mỏng, đi như chồn, bước như hạc, thiệt là kẻ bạc ác bất nhơn, chẳng phải vị Thiên tử, duy có Yên quân sư là người gan đồng dạ sắt, thiệt là đáng trung thành nên ta phải vị tình, ráng lo việc ấy.

Tề vương nghe Chung hậu ý đã chịu đi thì mừng lắm, bèn cười và nói rằng:

- Ngự thê chê trẫm xấu xa cũng phải, nhưng mà sánh lại dung mạo của Ngự thê, thì còn hơn trăm mấy phen, thiệt là tạo hóa cũng khéo đưa cho quý sư Quân vương mà sánh với Dạ sao Quốc mẫu. Ấy rõ ràng ông Kẹ mà lấy bà Chằng, rất xứng đào, xứng kếp.

Nói rồi vùng cười xòa. Chung hậu cũng tức cười, bèn đổi giận làm vui. Yên Anh biết ý liền nói rằng:

- Trống lâu đã trở canh năm rồi, xin Nương nương hãy về Chiêu Dương cung thay đổi xiêm y , đăng vào trào đối đáp cùng Yên sứ.

Tề vương cùng bước lên phụng liễn, Cung nga và Thái giám đều ủng hộ về cung, còn Tề vương với Yên Anh thì dắt nhau trở lại đại điện.

Khi Nương nương thay đổi y phục rồi, liền bước lên phụng liễn, hai bên Cung nga, Thê nữ theo hầu, đi thẳng vào đại điện, các quan văn võ đều quỳ lạy tiếp nghinh, còn tề vương cũng bước xuống Kim giai mà rước, và mời ngồi rồi nói rằng:

- Nay Yên sứ còn ở nơi công xá, Ngự thê ý liệu thế nào?

Chung nương nương liền hạ chỉ đòi Yên sứ vào triều. Tấn Anh dâng chiếu vào quỳ trước Kim giai làm lễ tung hô và nói rằng:

- Tôi là Ngụy Tấn Anh, sứ thần của Yên quốc, vào ra mắt, chúc Nương nương muôn tuổi, muôn tuổi.

Nương nương nói:

- Ta miễn lễ cho khanh đó, khanh hãy đứng dậy cho ta hỏi một điều, nay khanh phụng chỉ Chúa khanh, qua đây mà dâng những báu vật gì, hãy nói rõ ta rõ?

Tấn Anh nói:

- Bên nước tôi hẹp nhỏ, chẳng có chi làm báu, nay may nhờ của ngoại quốc đến dâng một cây Ngẫu tư cầm, thì gọi là của báu, Chúa tôi lại nghĩ vì Đông Tề là nước nhơn nghĩa, chứa rồng tôi hiền, đất cát rộng rãi, dân giàu nước thanh, lại thêm nhân vật cũng nhiều, Chúa tôi lại ngưỡng mộ oai danh Quốc mẫu, thần thông quảng đại, cái thể anh hùng, nên phải đem cây đàn này dâng cho thượng quốc, như Quốc mẫu mà đàn cho ra tiếng thì Chúa tôi dâng biểu xưng thần, thường năm phải tấn công. Nếu bên này mà chẳng có ai khảy cây cầm ấy cho kêu, thì cũng phải làm hàng thơ hàng biểu mà xưng thần lại nước tôi, chừng ấy nước Yên làm thượng quốc, nước Tề phải đứng tiểu bang, thường năm phải tấn công cho nước tôi, cho khỏi việc đao binh dây động, nay tôi đợi cũng lâu rồi, xin Nương nương công nghị mà cho tôi về cho sớm.

Chung nương nương nghe nói mỉm cười, rồi nói rằng:

- Như cây đàn này, mà hề đàn đặt thì làm Thượng quốc, còn đàn không đặt thì phải làm hạ bang hay sao?

Tấn Anh nói:

- Phải.

Chung nương nương nói:

- Vậy thì khanh hãy ra nơi Ngộ môn mà đợi, ta sẽ đàn cho mà nghe.

Ngụy Tấn Anh vâng chỉ lui ra, ở tại Ngộ môn mà nghe động tịnh

Hồi Thứ Mười Chín

Chung hậu, lập đài chín trượng
Nương nương, cầu thánh ba phen

Khi Yên sứ lui ra rồi, Tề vương bàn nói với Chung hậu rằng:

- Ngự thể phải ráng làm sao cho khỏi mất thính danh.

Chung hậu nói:

- Việc ấy có khó chi, bệ hạ chớ lo mà nhọc dạ.

Tề vương cả mừng, rồi lại hỏi rằng:

- Chẳng hay Ngự thể tính ở chỗ nào mà khải đờn ấy?

Chung hậu nói:

- Xin Bệ hạ chớ lo, để mặc tôi lo liệu.

Nói rồi liền hạ chỉ truyền đòi thợ mộc cho nhiều, dạy ra nói trước cửa Ngọ môn, cất một cái đài bệ cao chín trượng, rồi treo bông kết lụa, trên dưới cho chỉnh tề, teong ngoài cho sạch sẽ; lại đặt bàn hương ná, xông đất kỷ hương phải làm tức tốc cho đúng kỳ, nếu trễ nải, thì thầy đều bị xử trảm. Ai nấy đều lãnh chỉ lo lắng lập đài. Chung nương nương lại truyền chỉ cho Huỳnh môn quan đi rao khắp 11 nước quanh dân, cùng là trong nước bất kỳ Công giám sinh viên, hoặc là Cử nhân cùng là bá tánh, đđều tụ tới nghe đờn. Lệnh chỉ truyền đưa ra chưa đầy một ngày thì đã lập rồi, quan quân bèn vào tâu rằng:

- Mười một nước quanh dân, và bá tánh đã tụ tới đủ rồi.

Chung nương nương liền khiến sắm sửa phụng liền đi với Tề vương, hai bên nhạc trỗi đờn ca, bát âm tề tẩn chẳng bao lâu ra tới Ngọ môn, Nương nương bèn xuống xe, Yên sứ là Tấn Anh bước tới quỳ mọp tâu rằng:

- Tôi hầu đợi Nương nương khải coi thể nào, đặng có trở về phục chi, kéo Chúa tôi trông đợi.

Chung nương nương cười rằng:

- Ngươi hãy ở trước đài ngảnh tai mà nghe, hễ ta đờn rồi thì ta hãy cho ngươi về nước.

Tấn Anh vâng lệnh lui ra, Nương nương xem thấy mười một nước quan dân, đều quỳ hai bên mà tiếp nghinh phụng giá, bèn truyền cho quan lộc tự bày yến thiết đãi mỗi ngày cho đủ ba bữa còn những Công giám sinh viên và bá tánh trong nước, cũng đều thiết đãi, lại phải sắm đồ chay cho tinh khiết đem để trên đài mà cúng thần tiên. Chung nương nương truyền chỉ ra rồi, liền dạy lại mà nói với Tề vương rằng:

- Xin Chúa công hãy trở về An cực điện mà nghe, đặng cho tôi lên đài.

Tề vương cười mà nói rằng:

- Cái đài này cao lắm, e khó mà lên. Ngự thể hãy cẩn thận.

Chung hậu nói:

- Bệ hạ chớ lo, tôi cỡi mây mà lên, có khó chi đâu mà sợ.

Nói rồi liền thò tay vào áo, lấy ra một tấm thần tiên phách trải trên mặt đất, khiến bọn Cung nga ôm cây đờn kim vào đứng trên tấm vân phách, rồi thổi ra một cái, tức thì tấm vân phách liền hóa ra mây, đưa bọn Cung nga bay bổng lên đài. Nương nương lại đọc thần chú lâm râm, bỗng thấy dưới chân có tòa sen hiện ra hào quang năm sắc chói lòa, rồi cũng đưa Nương nương bay tuốt lên đài, Tề vương thấy vậy lòng mừng khắp khởi, còn những quan quân đứng coi thấy đều khen phục. Khi lên đến đài rồi, Nương nương đứng giữa vái van và khấn cầu Thánh mẫu.

Ngày ấy Lê San thánh mẫu đang ngồi trong động bỗng nghe mùi hương phượng phát thì hiểu rõ căn nguyên, bèn đòi sáu vị Thiên cô vào mà thương nghị, sáu vị tiên cô đều nói:

- Cây đờn ấy khó khải cho kêu vậy xin thầy hãy liệu lẽ nào mà giúp Chung tho thờ cho đặng việc.

Thánh mẫu nói:

- Việc này phải qua hỏi thăm Tây vương mẫu mới xong.

Nói rồi liền khiến Tiên đồng coi động, rồi dắt sáu vị Tiên cô cỡi phụng bay qua cung Diêu trì.

Nói về bà Tây vương mẫu, ở tại cung Diêu trì nghe tiên nữ báo rằng:

- Có bà Lê San thánh mẫu đến thăm.

Vương mẫu cả mừng, vội vàng ra rước vào cung, hai đảng làm lễ ra mắt nhau xong rồi mời ngồi, Tây vương mẫu bèn hỏi rằng:

- Chẳng hay Tiên muội đến đây có việc chi?

Thánh mẫu nói:

- Em qua đây trước là thăm chị, sau hỏi chị mà mượn cây Tiêu vĩ tiên kim, đem về dùng giầy lát.

Tây vương mẫu lại hỏi:

- Tiên muội muốn mượn cây Tiên ấy làm chi vậy?

Thánh mẫu nói:

- Nhân vì nay có sứ bên Yên quốc đem qua Tề dâng cây Ngẫu tư cầm đặt đồ nước Tề coi ai khảy đặt, em nghĩ lại như cây Ngẫu tư cầm ấy thì khảy sao ra tiếng, nay Mạo đoan tính nó cầu khẩn, nên em phải đến đây mượn cây Tiên vĩ kim, đặt lấy tiếng đàn này, thế cho cây kia mà giúp nó thì mới xong cho.

Tây vương mẫu nghe rõ đầu đuôi, liền khiến Tiên nữ vào lấy cây Tiên vĩ kim ra cho bà Lê San thánh mẫu mượn. Thánh mẫu tiếp lấy rồi trao cho sáu vị Tiên cô và dặn rằng:

- Các người hãy đem cây đàn này mau xuống dưới Đông Tề giúp nó cho mau.

Sáu vị Tiên cô vâng lệnh lãnh đàn ra đi, còn bà Thánh mẫu cũng từ giả Tây vương mẫu trở về bửu động.

Nói về sáu vị Tiên cô khi lìa khỏi Diêu trì, liền giá võ đằng vân tuốt xuống vân đài, nhằm lúc Chung hậu đang đứng vái van cầu khẩn, xảy thấy sáu vị Tiên cô đáp xuống thì mừng lắm, hai đảng làm lễ ra mắt nhau rồi thuật hết đầu đuôi các việc

Hồi Thứ Hai Mươi

Chôn Vân đài, Tiên cô đờn giúp
Trên điện đình, Tề chúa thưởng công

Khi hai đảng gặp nhau thì mừng rỡ chẳng xiết, vì chị em xa cách đã lâu, sáu vị Tiên cô bèn tỏ ý mình vâng lệnh thầy đem đờn tiên xuống giúp, Chung hậu cả mừng, cảm ơn Thánh mẫu vô cùng, rồi lại hỏi sáu vị Tiên cô rằng:

- Chẳng hay cây đờn ấy tiếng kêu nghe có xa chẳng.

Tiên cô nói:

- Cây đờn này của đời Thượng cổ làm ra, qua đến đời vua Nghiêu vua Thuấn thấy nó kêu lớn nên đặt tên là Xung tiên kim, đến sau vua Thuấn về Tiên, người bèn đem mà dâng cho Tây vương mẫu, cây đờn này tiếng kêu xa trăm dặm, chừng khảy nó thì chị em tôi lại dùng gió tiên mà thổi đưa hơi, đến hai ba trăm dặm cũng còn nghe đặng.

Chung hậu cả mừng liền khiến Cung nga dọn tiệc chay ra, rồi thỉnh hết sáu vị Tiên cô vào tiệc. Ăn uống rồi trời đã chánh Ngọ, Tiên cô bèn nói rằng:

- Thôi, chị hãy cứ việc đờn đi, để chị em tôi ẩn trên mây mà giúp tiếng cho.

Sáu vị Tiên cô nói rồi liền ẩn trong đám mây ngay trên nóc Vân đài, chờ cho Chung hậu khảy theo cho ăn rập.

Khi ấy Chung hậu ngồi tại Vân Đài, khiến bốn tên Cung nga cầm gương đứng nơi phía tả, một tên cầm phát trần đứng nơi phía hữu, còn hai tên thì cầm hai cây phụng phiến, bốn tên phân đứng bốn góc, truyền cho dưới đài chớ nên xaxo xuyến, phải lắng lắng mà nghe đờn. Lệnh truyền ra rồi, từ quan chí dân thấy đều làm thinh lắng lắng. Chung hậu liền lấy đờn ra đờn, tiếng kêu rang rang, âm vận du dương, rất nên thanh nhã. Yên sứ là Ngự Tân Anh thấy vậy thất kinh, còn sanh mười một nước quan dân, và những Công cử Giám cùng bá tánh trong nước thấy đều vui lòng đẹp dạ.

Lúc ấy Tề vương ngồi nơi An cực điện mà nghị luận, bỗng nghe tiếng đờn thanh thót, Yên quân sư liền quỳ xuống nói rằng:

- Tôi chúc mừng cho Bệ hạ, thiệt là phước lớn muôn vàn, Quốc mẫu khảy đờn tiếng nghe tiêu tao như vậy, thì Yên quốc lẽ nào chẳng phục.

Tề vương nghe nói cả mừng, bèn lỏng tai nghe một hồi, lòng mừng khắp khởi, bá quan văn võ ai nấy cũng mừng. Còn những bá tánh đứng coi thấy đều vỗ tay khen duy có một mình Yên sứ là Tân Anh mặt buồn dàu dàu.

Nói đến mấy vị Tiên cô, khi đờn đủ hết mấy bài rồi, liền đáp xuống Vân Đài, Chung hậu vội vã tạ ơn, lại khiến Cung nga dọn tiệc chay mà đãi sáu vị Tiên cô. Ăn uống rồi Tiên cô thò tay vào hồ lô lấy ra ba hũn thuốc, trao cho Chung hậu và nói rằng:

- Mấy chị em tôi biết trước, chẳng bao lâu đây sẽ có việc đao binh, sẵn dịp chị em tôi ở trong động mới luyện đặng những thuốc linh đơn, nên đem theo cho chị để phòng khi tai nạn đến mình, thì đem ra mà chữa trị, ấy là thuốc khởi từ hồi sanh, chị hãy cất lấy để dành cho tử tế.

Chung hậu lãnh thuốc rồi cảm tạ chẳng cùng. Rồi đó sáu vị Tiên cô từ giã Chung hậu, đàn vân giá võ bay tuốt về tiên động. Chung hậu liền khiến Cung nga ôm lấy đờn, rồi cũng làm y như trước, cưỡi mây bay xuống dưới đài. Các quan văn võ đều quỳ xuống tiếp nghinh Quốc mẫu. Chung hậu bước lên phụng liễn, đi thẳng vào Kim loan điện. Tề vương cả mừng, vội vàng bước xuống nắm tay Chung hậu dắt vào mời ngồi nơi cấm đồn và nói rằng:

- Trẫm nhờ phước lớn của trời, nên mới sanh Ngự thê ra đây mà bảo phó giang san cho trẫm, thiệt là may biết dường nào.

Nói rồi liền hạ chỉ bày yến thưởng công. Khi yến dọn ra rồi. Tề vương rót ba chén rượu thưởng tài Chung hậu, rồi lại rót ba chén khác mà thưởng công Yên quân sư tiến cử.

Khi yến xong rồi, Chung hậu hạ chỉ đòi Yên sứ vào triều.

Hồi Thứ Hai Mươi Mốt

Yên Anh hết dạ cứu Tấn Anh
Chung hậu cố tình làm nhục Yên quốc

Nói về Tấn Anh, đang lúc lo buồn, bỗng thấy chỉ triệu vào triều, liền gắng gượng vào quỳ mọp nơi trước Kim giai. Chung hậu xem thấy nạt lớn lên rằng:

- Chúa người khéo bày kế lạ, tưởng bên nước ta đây chẳng có ai, nên mới sai người đem cây Ngẫu tư cầm qua đây mà dỗ, một là chắc ý không ai khảy được rồi, vậy chớ người còn có tiếng chi nữa chẳng?
Tấn Anh nghe hỏi sợ run, cứ quỳ mọp làm thinh chẳng dám nói rằng chi hết. Chung hậu cả giận lại mắng lớn nữa rằng:

- Đã biết rằng người phụng chỉ của chúa người mặc dầu, chớ người thiệt là đứa súc sanh, thường mang lòng phản quốc, nếu nay ta chẳng dùng dịp này mà chém phúc cho rồi, thì cho khỏi ngày sau người khuấy rối nước Yên.

Nói rồi liền hỏi quan đao phủ dẫn ra chém. Tấn Anh nghe nói hồn phách rụng rời, ngó bốn phía không biết ai mà cầu bảo cứu; duy còn chờ ngựa cổ mà chịu chết mà thôi. May đâu có Yên quân sư còn đứng tại sân châu, thấy vậy liền vội vã bước ra quỳ xuống can rằng:

- Xin Nương nương bớt trận lôi đình, việc này là tại nơi Yên vương, chớ chẳng phải là tại va, vì làm tôi, hễ Chúa sai đi đâu, thì phải đi đó; vả lại hai nước tranh cường chẳng nên chém người đi sứ, nếu nay Nương nương giận mà chém Tấn Anh, thì tôi e mười một nước thấy đều chẳng phục, lại chê Nương nương là người hẹp lượng, từ đây về sau chẳng còn ai dám tấn công chi nữa, ấy có phải là mình lấp neo Chư hầu chẳng, xin Nương nương mở hỷ mở lượng từ bi, và nghĩ chút tình tôi mà tha cho chàng về nước.

Chung nương nương nói:

- Tiên sanh biết một mà chẳng biếtặng hai, vì ta xem tướng thẳng này là một đứa gian thần đầu thì đầu rắn, mắt thì là mắt điều hâu, mũi chim ưng, mỏ nhọn như mỏ chuột, thiệt là đứa gian ác bất nhân, nếu nay chẳng giết nó đi cho rồi thì sau ắt sanh hậu hoạn.

Yên quân sư liền bước đến gần tâu nhỏ rằng:

- Điều ấy tôi há chẳng biết hay sao? Vì tôi đã đoán quẻ âm dương, trong ba năm tới đây thì nước Yên bị người này soán vị, ấy là cái cơ hội cho ta lấy nước Yên đó, xin Nương nương hãy tha hẩn cho rồi.

Chung hậu nghe nói gật đầu, rồi hạ chỉ đòi Tấn Anh lên điện nói rằng:

- Nay có Quân sư ta can gián, nên ta phải vị tình dung thứ cho người, ấy là tội thác ta tha, còn tội sống khó tha choặng.

Nói rồi liền khiến quan Nội thị đem viết mực ra, viết một bài thơ tứ cú như vậy:

Kính lời nhắ nói với Yên vương
Chớ khá lung lảng thói bạo cường
Nạp khoan đâu hàng thì khỏi hại
Bằng không ta ắt động đao thương

Viết rồi liền khiến quân Võ lâm thích bài thơ ấy trên mặt Tấn Anh. Quan Võ lâm vâng lệnh đề Tấn Anh xuống, lấy kim mà thích bốn câu thơ ấy trên mặt, máu chảy ròng ròng, thích rồi lại lấy chàm mà thoa vào cho rõ chữ. Lúc ấy Ngụy Tấn Anh bị kim thích nơi mặt đau đớn vô cùng song phải làm thinh mà chịu chẳng biết tỏ với ai, khi thích rồi liền quỳ lạy Nương nương tạ ơn chẳng giết. Chung nương nương bèn nói:

- Chẳng phải là ta muốn lăng nhục chi người, ấy là Chúa người khi để nước ta không người, thiệt rõ ràng là mình chuốc lấy cái họa cho mình vậy, vậy thì người phải về nói lại với chúa người, mỗi năm phải qua tấn công, nếu để cho ta dấy động đao binh, thì chừng ấy một ngọn cỏ ta cũng chẳng chừa, nay ta ban cho người chung ngựa tầu mà đền công khó nhọc cho người, người hãy uống rượu đi, đừng có về cho sớm.

Tấn Anh uống ba chung rượu rồi tạ ơn lui ra, và lên ngựa dắt kẻ tùy nhân trở về cố quốc

Hồi Thứ Hai Mươi Hai

Tấn Anh thêm lời gây họa
Yên vương giận quyết đẩy binh

Đây nói về Tấn Anh khi về tới nước Yên còn đứng đợi lệnh trước Ngọ môn, có quan quan Huỳnh môn vào tâu cho vua Yên vương hay.

Yên vương liền truyền chỉ cho đòi Tấn Anh vào quỳ lạy trước Kim loan điện, vua Yên mới hỏi rằng:

- Vậy chớ khanh đem cây Ngẫu tư cầm qua bên Tề quốc mà có ai khây dựng đồn ấy chẳng?

Tấn Anh nghe vua hỏi liền thở ra một tiếng dài, rồi tâu rằng:

- Từ khi ngu thần phụng chỉ đem cầm qua xứ Tề, không dè bên Tề có một nàng tên là Chung Vô Diễm, là Chánh cung chấp chương của Tề vương, người ấy mặt mày tợ quý; mà phép tắc như thần. Nó lại khây dựng Ngẫu tư kim tiếng nghe xa hơn ba trăm dặm, mà luôn vậy đến bảy ngày đêm quan dân trong mười một nước thấy đều tới coi đông như hội. Rồi việc đồn nó lại khiến quan bắt tôi đem ra pháp trường hạ sát, lúc ấy cũng may nhờ có Quân sư Yên Anh, người bảo tâu nên nó mới tha chém, rồi nó lại cho đòi tôi vào khắc bốn câu thơ nơi mặt, khi lễ Chúa thượng đến đều, sự thích đã còn rành rành, xin Chúa công thẩm xét.

Yên vương nghe nói có bốn câu thơ còn nơi mặt, liền dạy rằng:

- Khanh hãy đứng dậy lại gần đây cho trẫm xem tỏ rõ.

Khi vua Yên vương xem rồi, thì trợn mắt há miệng nói chẳng ra lời, Tấn Anh lại tâu nữa rằng:

- Phải mau viết hàng biểu và dâng đồ châu báu qua mà cống hiến cho nước Tề, bằng không y điều ấy, thì nó dễ đẩy động đao binh, kéo qua đ(p thành trì nước ta ra đất bằng, còn tam cung lục viện với văn võ bá quan, nó bắt hết không tha một người nhỏ. Lời thiệt tôi tâu bày, chẳng dám sai ngoa thêu dệt, xin Chúa công định đoạt.

Vua Yên vương nghe tâu như vậy, càng thêm giận dữ, liền phán hỏi bá quan rằng:

- Bây giờ có ai dám ra lãnh án Nguyên nhung, đem binh qua phạt Tề chẳng?

Bá quan nghe hỏi, mà chẳng có một ai dám ra chịu, vua Yên vương thấy vậy ngẫm nghĩ hồi lâu rồi truyền lệnh cho nội thị, đem văn phòng tứ bửu ra, liền viết bằng chiêu hiền như vậy:

Vì nước cầu tướng giỏi
Đã mạnh lại mưu mô
Hay lui binh Tề đáng
Đòi đòi sánh với vua
Trai bảy tuổi ơn cho
Gái tám tuổi ơn cho
Lời bằng này chẳng dối
Ai có chí tranh đua

Vua Yên vương viết bằng văn rồi truyền lệnh cho quân đem ra trước Ngọ môn, kể đó bãi châu, bá quan lui về dinh phủ.

Đây nói về nước Yên, có một vị Phò mã tên là Tôn Tháo, con cháu Tôn Võ Tử, vẫn là một vị Tả cu Long ở thượng giới giáng phạm. Khi người mới dựng mười lăm thì sức mạnh hơn Ngũ Tân, thương pháp bị Dương Hô, lại là anh em chú bác với với Vương Thiên lão tổ nữa. Ngày ấy nhân khi đi hội yến về, đi ngang qua Ngọ môn, xem thấy bằng văn bỏ đi. Quan giữ bằng thấy lật đật chạy vào tâu cho Yên vương hay. Vua Yên vương nghe tâu cả mừng bèn cho đòi Phò mã vào trước kim giai. Phò mã vào quỳ lạy tung hô, vua Yên vương cho ngồi, rồi nói với Phò mã rằng :

- Trẫm cũng tưởng bên nước Tề đã hết người nên mới sai Tân Anh đem cây NGẫu tư kim qua thử chúng nó, không dè sự chơi hóa thiệt, là vì Tề Tuyên vương có Chiêu dương chánh cung là Chung Vô Diễm. Người này tướng mạo tuy đen xấu, mà pháp thuật thiệt tinh thông đã khây dựng kim tiên gia, lại thích thơ vào mặt sứ, mà hạ nhục quả non ! Thật oán cừu này sâu tợ biển, hoạn họa ấy chảy tày non. Nay đã hết

kể mưu thần, nên khó ra tài tướng lược ; vậy trăm mới dâng bằng chiêu hiền, nếu như không kẻ ra tay thì trăm phải viết biểu đầu hàng, dâng cho khỏi muôn dân đồ thán.

Tôn Tháo khi nghe vua nói các điều, thì ta nha thiết xỉ, căm giận Tề vương, liền quỳ xuống tâu rằng :

- Xin Chúa thượng chớ có dạ lo lường, để mặc ngu thần ra lãnh ấn Nguyên nhung, đi rửa hờn cho Chúa thượng ; và coi thử con Chung Vô Diễm xử phụ tài cán dường bao, mà nó dám khinh dễ nước ta thế ấy ?

Vua Yên vương lại nói :

- Phò mã tuy có lòng với trăm, nhưng chinh chiến không từng quen, vả lại con Chung Vô Diễm là : Tài hay hoán võ vô phong, thuật biến sai thần khiến quỷ, cung tên nhàn thực thương mã tinh thông, e sợ Phò mã chẳng phải tay địch thủ với nó chăng ? Như chẳng may có điều nào, thì trăm lại lo rầu lắm nữa. Vậy thôi để trăm lựa một người cho tài bộ mà sai đi, còn Phò mã ở nhà dưỡng an quới thể.

Tôn Tháo nghe vua nói mấy điều, thì tức giận càn hông, bèn tâu rằng :

- Làm trai chẳng trả ơn vua, không đền nợ nước thì ra chi ? Nếu chúa trên không ưng dạ cho ra đề binh, thì tôi còn sống làm chi nữa ?

Nói rồi, liền với tay ra sau rút cây gươm Long tuyền đeo nơi mình, muốn tự vận. Vua Yên vương xem thấy cả kinh, lật đật bước xuống Kim loan điện cầm tay Phò mã lại nói rằng :

- Thôi thôi ! Nếu như Phò mã quyết chí hưng binh, vậy thì để đợi trăm ngày mai hội bá quan rồi sẽ liệu định.

Tôn Tháo thấy vua can thì an dạ, liền lạy tạ lui ra về dinh tỏ tình cùng vợ con

Hồi Thứ Hai Mươi Ba

Đền Ngân an Yên Đơn tính kế
Chôn giáo đường Phò mã lãnh binh

Khi phò mã Tôn Tháo về đến dinh, con là Tôn Long, Tôn Hồ chạy ra nghinh tiếp vào ngôi nơi Ngân an điện. Hai tướng xem thấy cha mình, mày mặt có sắc sầu bi, thì hỏi rằng :

- Chẳng hay hôm nay phụ thân có việc chi coi bộ buồn rầu dữ vậy?

Phò mã nói:

- Quốc gia có đại sự, con hãy vào mời mẹ con ra ra đây.

Tôn Long, Tôn Hồ nghe cha bảo, lật đật chạy vào thông báo. Yên Đơn Công Chúa nghe tin chồng mình về, thì vội vã bước ra Ngân an điện chào mừng, và hỏi rằng:

- Nhon sao Phò mã đi hội yến về, mà diện lại sầu bi? Xin chàng nói cho thiếp tỏ tường tâm sự với.

Phò mã nghe vợ hỏi, liền thở ra và nói rằng:

- Nàng ôi! Quốc gia gần có nạn, nên hạ quan mới buồn rầu, là bởi bên Đông Tề có Chánh cung hoàng hậu, tên Chung Vô Diễm, nàng ấy pháp thuật cao cường, oai danh chói rạng. Nay nó lại đề thơ vào mặt sứ, mạ nhục chúa ta, nó bảo phải dâng biểu hàng đầu, bằng không thì can qua gia phạt. Vì vậy cho nên Phụ vương mới xuất bảng cầu hiền, hạ quan thấy điều ấy bèn vào xin lãnh ấn Nguyên nhung, mà Phụ vương còn bần dùn chưa chịu, nên ta không biết liệu kế nào, mới cho đòi phu nhon ra đây thương nghị.

Yên Đơn Công chúa nghe chồng mình nói các điều, thì mày liễu ủ ê, mặt hoa buồn bã! Bèn thưa với phò mã rằng:

- Vậy xin chàng hôm nay hãy an dạ, để ngày mai thiếp vào trào tâu với Phụ vương, quyết lãnh ấn Nguyên nhung cho chàng đề binh thắng qua Tề quốc bắt con Chung xử phụ rửa hờn mới đáng.

Vợ chồng toan liệu xong xuôi, bỗng đâu trời đã bừng sáng. Kế đó vua Yên vương lâm trào bá quan văn võ châu đủ mặt. Khi ấy vợ chồng Công chúa dẫn vào quỳ lạy trước kim giai tâu rằng:

- Mới đây con có hay tin Đông tề ý thể khi dễ nước ta, thích chữ vào mặt sứ thần, lại bảo đầu hàng nạp khoán. Việc ấy chẳng biết có quả cùng chăng? Xin Phụ vương nói cho con hàng tướng.

Yên Vương nghe hỏi phán rằng:

- Việc quả như lời, nhưng cha xét lại, nước ta binh ít, tướng hèn, không phương cự địch, chi bằng nhường cho Tề làm thượng quốc, còn nước ta dâng biểu xưng thần, như vậy đã khỏi hại sanh linh, lại vững an xã tắc.

Công chúa nghe dứt liền tâu rằng:

- Xin Phụ vương chớ khá tôn trọng oai người, mà mất thình danh mình. Xưa nước Yên ta, đặt vững giang san, dựng nên cơ đồ, cũng nhờ có nhà họ Tôn, là Tôn Võ Tử, bây giờ tiếng người hãy còn bốn biển bia danh, tám phương khiếp vía. Huống chi nay, chồng con cũng trong dòng họ ấy, nay lại hiện tiền sẵn có hai trai oanh liệt, đứa nào cũng võ nghệ tinh thông, binh thơ nhàn thực, xin Phụ vương hãy giáng chỉ cho vợ chồng con lãnh chức Nguyên nhung, đăng chọn ngày dấy binh đi rửa hờn cho Vương phụ.

Yên Vương nói:

- Cha cũng đã biết, nhưng mà lúc này, cha đã tuổi cao tác lớn, mình rỗng lụm cụm hôm sớm không ai, còn Thái tử thì còn thơ dại. Đã vậy, vả lại con là phận nữ lưu, cảm thương lên ngựa ra chôn chiến trường, may thì chẳng nói chi, còn rủi, cha thêm sự buồn lắm nữa.

Công chúa tâu:

- Con tuy là phận gái mặc lòng song ngày trước có học đạo tiên gia với Thánh mẫu, con đã từng theo chồng con ra trận, đuổi Ngũ Tân nơi nước Sở, xua binh Bạch Khởi diệt nhà Trần, gánh vác giang san hưng phò xã tắc cũng lâu, nay cúi xin Vương phụ nhận lời, cho vợ chồng con đi rửa hờn cho Vương phụ. Yên vương thấy Công chúa quyết chí, bèn nhận lời giáng chỉ cho Tôn Tháo làm chức Nguyên nhung hiệp với Công chúa quản lãnh bốn mươi vạn hùng binh, lại ban riêng cho hai vợ chồng mỗi người người là ba chung ngựa tầu, rồi bãi châu.

Qua ngày sau, Tôn Tháo lãnh soái ấn rồi, liền truyền lệnh cho chúng tướng dẫn nhau đến giáo trường kiểm điểm. Ấn theo Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, chia ra làm năm đạo. Dinh thứ nhì là Binh, Đinh, Hòa, cờ đỏ giáp đỏ, đóng ở phía Nam. Dinh thứ ba là: Canh, Tân, Kim, cờ trắng, giáp trắng, đóng ở phía Tây. Dinh thứ tư là: Nhâm, Quý, Thủy, cờ đen, giáp đen, đóng ở phương Bắc. Dinh thứ năm là: Mậu, Kỷ, Thổ, cờ vàng, giáp vàng đóng tại trung ương, còn kỳ dư thì dàn đều theo thức lớp đó. Khi Nguyên soái Tôn Tháo thao luyện quân sĩ xong rồi, bèn vào phục chỉ cho vua hay. Yên vương khiến dọn yến tiệc tổng

hành, khi ăn uống dần dò sau trước xong xuôi rồi, vua Yên vương bèn phong cho cháu ngoại là Tôn Hồ và Tôn Long làm chức Tiên phong đi trước, còn Phò Mã với Công chúa cỡi ngựa dẫn chúng tướng theo sau, lúc ra khỏi thành, đột ba tiếng pháo kéo róc binh, nhắm Đông tề tấn phát. Binh Yên khi đi vừa dừng vài dặm đường, xảy thấy trước mặt có một đội binh đang đứng đợi. Thám mã bèn quay ngựa trở lại mà báo rằng:

- Không phải là binh giặc đón đường.

Phò mã Tôn Tháo nghe báo vậy thì không đủ tin, bèn khiến kẻ khác đi coi lại, giây lâu thám tử trở về báo:

- Không phải là binh giặc, song có hai tướng muốn đến cầu ra mắt Nguyên soái.

Tôn Tháo cho đòi vào. (Nguyên hai tướng này, là gia thần của Yên Bình Thái tử sai ra). Khi Thái tử nghe nói Phò mã và Công chúa lãnh binh đi phạt Tề, mà không có tới dâng lễ cống hành dặng, nên hôm nay sai Tổng Lược và Cao Kiên đem năm trăm xe lương thảo và mười muôn lượng bạch ngân, dâng cho Phò mã để dùng mà khao thưởng ba quân. Phò mã tiếp lấy lễ vật rất vui mừng, còn Công chúa lại kêu hai tướng mà dặn rằng:

- Hai người về thưa lại với Thái tử, nói rằng " Ta dặn, hôm sớm phải giữ đạo làm con cho hết lòng" .

Hai tướng vâng lời dạy tạ lui ra.

Hồi Thứ Hai Mươi Bốn

Quan Huỳnh thảo công chúa nghi binh
Ái Giải bài Liêm Hùng hội yến

Nói về Tôn Nguyên soái từ biệt hai tướng xong rồi, liền khiến Tôn Long, Tôn Hồ lãnh đạo binh mã, dựng cờ hồng, làm chức tả hữu Tiên phong. Lý Thái, Triệu Cường lãnh một đội, kéo cờ xanh, coi về phía Tả quân. Tôn Thắng, Vương Kỳ, lãnh một đội cầm cờ đen coi về phía Tiền quân. Trần Quế và Hồ Phương, lãnh một đội, phát cờ vàng, coi về hậu quân. Đâu đó bày khai đội ngũ, sanh kỳ rục rờ khí giới nghiêm trang, nhắm Sơn Đông chỉ dặm. Khi binh Yên đi vài ngày bỗng có thám tử trở lại báo:

- Trước mặt là Huỳnh Thảo quan, xin Nguyên nhưng hạ lệnh đồn binh an nghỉ.

Tôn nguyên soái bèn khiến quân cầm lệnh tiến vào thành thông tin.

Nói về hai tướng giữ ải Huỳnh thảo quan này, tên là Thiết Giang và Lý Hải, nhằm khi vô sự hai tướng đang ngồi bàn luận binh thư, xảy có quan giữ cửa vào báo:

- Nay có Phò Mã và Công chúa lãnh ấn Nguyên nhưng đi đánh Tề, binh gần đến cửa quan, xin Tướng gia ra lệnh khai thành nghinh tiếp.

Hai tướng hay tin lật đặt sửa soạn ỵ quan lên ngựa, ra khỏi thành tiếp rước. Công chúa và Phò mã vào đến trung đường, hai tướng đãi đằng rất hậu. Lúc ấy Tôn nguyên soái hạ lệnh cho tam quân đình yến ba ngày rồi sẽ thượng lộ.

Qua ngày thứ tư, quân sĩ dậy sớm, cơm nước xong xuôi, Tôn nguyên soái truyền lệnh phát pháo kéo cờ, dẫn binh ra khỏi thành nhắm Đông Tề tấn phát. Khi binh dẫn đi được mấy ngày đường nữa, bỗng có quân thám mã trở lại báo rằng:

- Trước mặt đây là ải Giải bài về phần đất nước Triệu, xin Nguyên nhưng toan định.

Tôn nguyên soái liền truyền lệnh an dinh rồi viết một phong thư khiến quân đem vào thành thông báo.

Nói về tướng giữ ải Giải Bài nước Triệu này, tên là Liêm Hùng, đương khi phân đoán việc binh bỗng có quân vào báo:

- Hôm nay có Phò mã nước Yên đi phạt Tề, người còn đóng binh ở ngoài thành, khiến quân dâng thư, dạy đem vào cho lão gia rõ.

Liêm Hùng tiếp lấy phong thư coi rồi, liền sai quân vô hậu dinh kêu con là Liêm Pha ra dặn:

- Nay có Tôn Phò mã ở bên Yên, dẫn binh đi qua ải mình, vậy con phải mau ra rước vào quan mà thiết đãi.

Liêm Pha vâng mạng lên ngựa tức thì thẳng đến tiền quân thông tin ấy. Phò mã và Công chúa mừng! Bèn hạ lệnh cho ba quân đi thẳng vào ải! Liêm Hùng khi ấy ra khỏi dinh, đón rước chào mừng! và nói rằng:

- Ngu huynh không hay hiền đệ và Công chúa tới đây, nên cam thất lễ.

Phò mã và Công chúa xuống ngựa, hết lòng cung kính đáp lễ rồi dẫn nhau vào đại đường phân ngôi chủ khách mà ngồi. Kế đó Công chúa kêu hai con mình tới khiến lạy ra mắt Liêm Hùng. Liêm Hùng xem thấy Tôn Long và Tôn Hồ, môi tởm thoa son, mặt như dôi phấn, mình cao tám thước, lẫm lẫm oai phong, bèn khen thăm:

- Thiết là con dòng cháu giống.

Liêm Hùng chịu lạy rồi, nói rằng:

- Nhà họ Tôn với nhà họ Liêm, từ đời trước nay, vẫn giao tình rất hậu, bây giờ đây ngu huynh cũng có sanh dạng một trai tuổi tác cũng chừng hơn hai mươi, muốn làm sao cho ba trẻ kết hiệp đệ huynh, sanh tử giữ đồng, tình cốt nhục, nghĩa núi sông, nếu ai có tai nạn phải ra tay cứu giúp, chẳng biết Phò mã và Công chúa có bằng lòng chăng?

Công chúa thưa:

- Hiền huynh có dạ vậy, vợ chồng tôi đâu dám chối từ.

Nói rồi khiến quân đặt bàn hương án, kêu ba đứa dạy cáo từ với trời đất xin kết đồng tử đồng sanh. Cáo tế xong rồi mới hỏi thăm tuổi tác. Liêm Pha lúc này hai mươi hai tuổi làm anh, còn Tôn Long mới mười bảy, Tôn Hồ mười lăm thì làm em như lời nguyện. Ba anh em phân tôn ty thượng hạ với nhau rồi bèn dắt nhau vào lạy Liêm Hùng với Tôn Tháo, kế bày yến diên ra ăn uống và khao thưởng ba quân, đồn binh lại nửa tháng.

(Đây nói về sự thù họ Liêm với họ Tôn làm anh em với nhau. Về sau hời Bàng quyền làm tướng bảy nước, đem binh qua đánh nước Yên, kéo binh đi ngang nước Triệu, Liêm Càng, không cho đi. Bàng quyền cả giận thích tử Liêm Càng. Chừng Tôn Tần hạ san, đánh bắt Bàng Quyền phân thân ra trăm đoạn trả thù cho Liêm Càng. Đến sau Vương Tiễn giúp Tần Thủy Hoàng, gồm sáu nước, dòng họ Tôn lại bị Vương Tiễn giết sạch, sau Liêm Ph này đây còn sanh một gái, tên nàng là Tú Anh. Người có học đạo với bà Lê San tổ Mẫu. Khi nàng hạ san thì kết nghĩa tào khang với Tôn Yên, đánh phá binh Tần, bắt Vương Tiễn trả thù cho dòng họ Tôn. Ấy là việc sau, oan oan tương báo).

Đây nói về binh Yên đồn trú tại ải Giải Bài đã đang nửa tháng, Tôn Nguyên soái bèn truyền lệnh cho ba quân phát kéo cờ dẫn binh ra thành, còn vợ chồng trở vào từ giả Liêm Hùng mà dờ gót. Cha con Liêm Hùng đưa đón khỏi đôi ba dặm mới từ biệt. Lúc ấy Tôn Tháo dẫn chúng tướng đi vắng mấy ngày đêm, vừa tới núi Nhĩ Long, thành lừng nghe tiếng quân ó vang rùng, giặc lâu thấy có một đảng lâu la xông tới, tướng cầm đầu tay cây Tuyên hoa phủ, bay ngựa đến la lớn tiếng nói rằng:

- Quân binh chớ chạy hãy mau nạp tiền mã lộ cho ta, thì mới đi, bằng không, tánh mạng ắt chẳng còn.

Quân sĩ Yên thấy vậy thôi lại báo cho Tôn Nguyên soái hay. Nguyên soái bèn hạ lệnh đồn binh đóng trại

Hồi Thứ Hai Mươi Lăm

Tôn Long ra oai bắt Nguyên Võ
Tôn Hồ đầu sức đánh Thần Võ

Khi Nguyên soái truyền lệnh dồn binh lại rồi, tức thì sửa soạn thương giáp vừa muốn lên ngựa, Tôn Long khi ấy thưa với cha mình rằng:

- Sá chi loài tiểu khấu, mà nghiêm phụ phải chịu nhọc nhằn, xin để cho con hiến đầu công, xin phụ thân nhậm lời hạ lệnh.

Tôn Nguyên soái nói:

- Con đã quyết chí, cha cũng bằng lòng, nếu ra giao phong thì con phải cho cẩn thận, trận đầu mà sơ thất, ắt chẳng phải điềm lành, con khá tua phần chí bình sanh, mới rạng danh hào kiệt.

Tôn Long cúi đầu vâng lệnh, liền nai nịt hăn hoi, cầm thương lên ngựa lướt tới trận đồ. Tướng lâu la xem thấy có một viên thiếu niên ra trận, bèn hét lớn và nói rằng:

- Thành nhỏ mà lớn mật, dám đem thịt nạp miệng hùm, hãy xưng tên họ người, cho biết tài sức mỗ.

Tôn Long vừa cười vừa nói rằng:

- Vậy chớ người ở đây không hay nghe nói danh ta sao? Dòng Tôn Võ vang danh thiên hạ, phụ thân ta là Phò mã Yên vương, Tiên phong ấy Tôn Long là tao đây. Còn người tên họ gì? Hãy nói cho ta biết?

Tướng lâu la đáp lại:

- Nhĩ Long san tỵ nghĩa, Cao Nguyên Võ là ta.

Tôn Long nói:

- Vậy thì người mau xuống ngựa đầu hàng, cho khỏi nhọc công ta ra sức.

Nguyên Võ nghe nói cười ngất và lại nói rằng:

- Thắng nhỏ! Mày điên sao vậy? Mày hãy coi cây Tuyên Hoa Phủ của tao đây.

Nói rồi hơi búa tới chém nhau, Tôn Long cũng đưa thương ra đỡ; một thương một búa, cũng như con cọp giỡn với rồng, đánh thôi bụi cát bay lấp rùng, tiếng quân ó, reo vang dậy núi; đánh đặng năm mươi hiệp dư, Nguyên Võ liệu bề cự không lại, vừa muốn quỳ ngựa thôi binh, không dè Tôn Long lạnh mắt dừng thương, nhảy qua bắt sống Nguyên Võ trên lưng ngựa mà trói lại. Quân lâu la xem thấy bốn phía vỡ tan, bị binh Yên chặn đường đánh thốc la rền núi. Khi tan trận rồi, vợ chồng Tôn Nguyên soái ra ngồi nơi trưởng đội tin. Kế giây lâu Tôn Long dẫn Cao Nguyên Võ quỳ lạy dưới trướng, xin nạp đầu công, vợ chồng Tôn Nguyên soái cả mừng! Bèn sai quân lấy rượu thưởng tài con ba chén. Công chúa khi ấy xem tướng mạo Nguyên Võ, hình dung tuấn tú, diện mạo khôi ngô bèn khiến quân dẫn Nguyên Võ vào hậu dinh giam lại, Tôn Tháo thấy vậy lấy làm lạ, mới hỏi vợ mình rằng:

- Chẳng hay phu nhân sai giam tướng giặc làm chi, sao không khiến chém?

Công chúa thưa :

- Và chẳng ta tính đi rửa hờn bên Tề quốc, mà tướng sĩ mình chẳng có bao nhiêu người tài bộ, nên ý thiếp muốn để tướng ấy dụ nó đầu hàng, thì ta đặng thêm nha thêm tráo.

Tôn Nguyên soái nghe vợ nói phải, thì khen rằng:

- Phu nhân thiết cao kiến, ý Bôn soái chẳng dám bì.

Chuyện vẫn xong rồi, liền bày tiệc ra ăn uống và đãi đàng quân sĩ.

Nói về chủ tướng lâu la ở núi Nhĩ Long san tên là Cao Khôi, nhân rảnh việc, ngày ấy cho con xuống núi săn bắn chơi, đã hơn nửa ngày không thấy trở lại, bèn bước ra chọn tỵ nghĩa đường, ngồi trông đợi.

Giây lâu bỗng thấy có một tốp lâu la ở dưới núi chạy ào lên nói rằng:

- Không xong rồi Đại lão gia ôi ! Họa lớn đã tới.

Cao Khôi nghe báo sững sốt không biết việc gì, bèn hỏi rằng:

- Chuyện gọi là họa lớn, hãy nói mau nghe thử.

Bọn lâu la vừa thở vừa thưa rằng:

- Khi nầy Đại đại vương xuống núi, gặp một tướng thanh niên mình mặc bạch giáp bạch bào, cưỡi con bạch mã, tay mặt cầm cây lê hoa thương, tay trái đeo roi Hồ vị. Đại vương lại khi nó là con nít, nên đánh với nó mà chẳng đề phòng, không dè thằng nhỏ ấy thiết giỏi quá, thương múa như bay roi hơi tợ chớp, nó đánh nhau với Đại đại vương hơn mấy mươi hiệp, thỉnh linh nó dừng thương lại nhảy a qua bắt sống Đại đại vương nơi lưng ngựa về dinh. Còn bọn tôi, thì trong ba phần bị chết hết một, xin Lão đại vương toan liệu.

Cao Khôi nghe báo, tai vang dường như pháo nổ, mặt đỏ tía lửa hừng, bèn nói lớn rằng:

- Ta quyết xuống núi ăn cho đặng thịt trắng nhỏ bạch bào, mà trả thù cho con ta mới vừa dạ.

Nói chưa dứt lời, người con thứ hai là Thần Võ bước lại thưa rằng:

- Xin gia gia chớ có ra sức nhọc thân, để cho con đệ binh xuống núi báo cừu cho huynh trưởng.

Nói rồi đốc quân phát ba tiếng pháo, kéo bọn lâu la xuống núi thẳng tới dinh Yên kêu lớn và nói rằng:

- Bớ Nguyên soái Yên, mau đưa thẳng tướng nhỏ bạch giáp bạch khôi đó ra đây, thì vạn sự giai hữu, bằng không chớ trách ta vô đạo.

Quân kỳ bài nghe kêu nói, bèn vào thông báo cho Tôn Nguyên soái hay. Tôn Tháo khi rõ đặng việc ấy, liền ra lệnh kích cổ nhóm chúng tướng lại thương nghị. Tôn Tháo đương khi bàn soạn với chư tướng, xảy dưới trưởng có một vị thanh niên, mình mặt hồng hào giáp, bước tới thưa rằng:

- Tiểu tử xin lãnh mạng ra binh, phụ thân rộng lòng hạ lệnh.

Tôn Nguyên soái xem lại là con mình, tên Hồ, Tôn Tháo bèn nói:

- Nếu con muốn xuất trận, thì cha cho, nhưng phải cẩn thận, chớ nên khinh giặc mà làm mưu giặc:

- Tôn Hồ dạ dạ vâng mạng lui ra, cầm thương lên ngựa phát pháo khai dinh, còn ngoài trại thì Cao Thần Võ cùng lâu la đương đợi. Khi Tôn Hồ kéo binh ra hướn dãi. Thần Võ ở xa xem thấy một viên tiểu tướng đầu đội mũ Tử kim quan, vai mang gươm Long Hồ Kim và có ý khen thầm, bèn kêu lớn nói rằng:

- Bớ thằng nhỏ kia! Người đi đâu đó? Có Nhị vị đại vương đứng đợi đây.

Tôn Hồ nghe kêu ngược mặt lên xem thấy một viên đại tướng, mình mặc hùynh giáp, đầu đội mũ sứt, tay cầm một cây cương đao, ước đặng vài mươi cân, cười con ngựa hồng trước cõ đề ba chữ "Thần Võ quán". Tôn Hồ xem rồi nghe kêu rằng:

- Tặc tử! Mi hãy rửa tai mà nghe ta nói. Ta dắt binh xuống đây chẳng qua là quyết chí báo cừu cho huynh trưởng, người mau trở vào bảo thả anh ta ra thì thôi, bằng không, người hãy coi cây đao của ta đây lợi hại thế nào thì biết.

Tôn Hồ đáp:

- Người mà bắt anh người đó, vẫn thiệt là anh ta, nay ta muốn địch với người thì ta cũng quyết bắt cho đặng người như anh ta vậy.

Nói rồi hơi thương đánh nhau với nhau hơn sáu bảy chục hiệp, mà chưa phân thắng bại. Kế đó Thần Võ loạn binh bèn chém bậy một đao, quát ngựa chạy mù như gió. Tôn Hồ cũng giục ngựa rượt theo, hai ngựa gần kề cách chừng một vài bước. (Ấy là kế của Thần Võ trá bại mà dụ Tôn Hồ rượt theo, để dùng hồi đao khảm hạ). Không dè Tôn Hồ lanh mắt, hơi thương gạt đao ra, liền rút roi thần tiên, đánh ngang hông.

Thần Võ thổ huyết nằm ôm đầu ngựa mà chạy. Quân lâu la thấy bốn phía vỡ ra, đều nhắm rừng chạy miết. Trong dinh Yên thấy đạo binh mình đại thắng, bèn gióng kiểng thu quân. Tôn Hồ nghe lệnh, quay ngựa kéo binh về, vào thẳng viên môn thuật việc ra trận. Vợ chồng Phò mã mừng rỡ vô hồi!

Đoạn này Cao Khôi còn ngồi nơi Tụ Nghĩa thính đợi tin. Xảy có quân lâu la chạy về báo rằng:

- Lão Đại vương ôi! Nhị Đại vương đã bị đánh rượt vào rừng, không biết kết hung lẽ nào, nên tôi phải về đây thông báo.

Cao Khôi nghe báo cả kinh, kể thấy bọn lâu la khiêng Cao Thần Võ về tới. Cao Khôi lật đật chạy ra xem, thì thấy con mình, mặt trắng tía bìu, môi xanh như lá chuối. Cao Khôi khiêng khiêng vào hậu dinh kêu hồi lâu mới tỉnh dậy. Thần Võ khi vừa mới mở mắt, xem thấy có Cao Khôi đứng một bên bèn nói rằng:

- Phụ thân ôi! Xin hãy nhóm chúng tướng lại lo mưu kế mà cự địch mới xong.

Cao Khôi gật đầu, rồi tức thì trở ra Tụ nghĩa đường truyền lệnh cho lâu la đánh ba hồi trống. Khi trống vừa dứt tiếng, có chư tướng và bọn cháu của Cao Khôi mười hai người dắt nhau ra rần rộ chạy tới hỏi rằng:

- Chẳng hay bá phụ bữa nay đòi mấy anh em cháu tới có việc chi sai khiến?

Cao Khôi khi ấy khóc meo máo và nói rằng:

- Số là mấy cháu chưa rõ, để bác nói lại cho mà nghe, vì ngày hôm nay có Phò mã nước Yên, đem thập vạn hùng binh đi phạt Tề, đại binh ấy đi ngang qua đây, anh cháu là Nguyên Võ ra chặn đường đòi tiền mồi lộ, không dè bị một thằng tướng mặc bạch giáp bạch khôi, đánh bắt đặng dẫn ngay về trại, kể anh thứ hai của mấy cháu thấy vậy đồng lòng muốn trả thù cho anh, bèn dẫn lâu la xuống núi. Lại bị một tướng hồng mãng hồng bào, thích thương rất lợi hại, bây giờ còn nằm ở hậu dinh, nên bác phải gióng hồi trống mời mười hai hiền diệt tới thương nghị.

Mười hai vị Thái tuế nghe rõ đầu đuôi liền nổi giận, bèn thưa rằng:

- Xin bá phụ an tâm, để việc ấy mặc anh em tôi toan liệu.

Nói rồi ai đều về dinh này, đội khôi, mang giáp, lên ngựa cầm thương dẫn ba ngàn nhân mã thẳng xuống dinh Yên khiêu chiến. Thám mã Yên rõ đặng tin ấy, bèn bay ngựa về thông báo cho các dinh, canh giữ ân cần, nghiêm ngặt. Kế đó Phò mã khiến đắp một tướng đài, cho cao lớn, để xem thế giặc. Chúng tướng vâng lệnh, chẳng bao lâu làm xong tướng đài cao vọi. Vợ chồng Tôn phò mã liền dắt hai con đồng lên xem cuộc thế.

Núi Long Sơn cả đánh yên binh
Rừng Xích tòng bắt đảng Thái tuế

Khi hai vợ chồng Tôn Phò mã lên tướng đài xem thấy đạo binh Long sơn, có mười hai vị làm đầu, tướng mạo đường đường oai phong lẫm lẫm, cũng đáng khen. Khi Tôn phò mã xem day lại nói với Công chúa rằng:

Bây giờ phải tính kế nào, thân phục cho đảng bọn này, để dùng giúp ta đi đánh Tề, thì hay lắm !

Công chúa thưa:

- Việc ấy cũng chẳng khó, vậy xin để mặc tôi điều khiển.

Vợ chồng bàn luận xong xuôi, đồng dẫn nhau xuống tướng đài, tới giữa trung quân truyền lệnh kích cổ đòi chư tướng hội dinh thỉnh lệnh. Trong giây phút các tướng nai nịt hăn hoi, đồng đến trung dinh đứng hai bên hầu lệnh. Khi ấy Công chúa điều khiển chúng tướng như vậy:

- Lý Phiên, dẫn năm ngàn binh đồng sĩ, tới chỗ Dương trường (đường quanh co như ruột dê) cốc khẩu mà đào hầm, rồi dất binh vào mé rừng Xích tòng mai phục, chờ cho quân giặc chạy tới sủa hang, thì chùnggây ủa binh ra bắt hết trời lại, chẳng nên để tẩu thoát người nào, nếu vi lính thì tội về phần người chịu.

Lý Phiên vâng mạng, lãnh binh ra đi. Công chúa lại kêu Triệu Cường dặn rằng:

- Còn phần người, thì cũng lãnh năm ngàn quân mã đem đi mai phục nơi chỗ rậm phía Đông núi Xích tòng, chờ cho quân giặc đi ngang qua đó rồi, thì sẽ hiệp lực với Lý Phiên mà nã tróc.

Triệu Cường vâng lệnh dẫn binh đi. Công chúa lại kêu Vương Hùng mà khiến rằng:

- Còn phần người lãnh một muôn sức lực, năm ngàn, thì cung tiễn cho hăn hoi, dẫn tới đồn tại phía Tây; trên núi Xích tòng, đồn cây sấp đá để trước đó mà giữ phòng; nếu như quân giặc muốn chạy lên về phía ấy, thì ở trên rút dây, lẩn cây thả xuống cho lấp đường, và cung tên khiến quân bắn xối ra dùng cho chạy qua phía Tây ấy.

Vương Hùng vâng lệnh ra lựa binh sức lực, rồi dẫn đi ngõ tắt. Vương Hùng đi rồi Công chúa lại đòi Trương Hồ khiến rằng:

- Phần người dẫn ba ngàn nhân mã binh khí cho rõ ràng, dẫn đến mai phục tại phía Bắc núi ấy mà chờ chùng ra tiếp ứng.

Trương Hồ vâng mạng dẫn binh đi. Công chúa phân khiến chư tướng xong rồi, bèn thưa với Phò mã rằng:

- Bây giờ phần này là phần Nguyên soái, vậy xin Lang quân hãy dẫn mười hai vị đại tướng theo cùng, và năm ngàn binh đồng sĩ, y thừa kế, đồng ra mà cự địch với binh tặc.

Tôn NGuyên soái y theo lời, bôn thân dẫn mười hai viên đại tướng , phát ra tiếng pháo, khai mấy cửa dinh nhắm trận đồ xông tới, kêu lớn lên rằng:

- Bọn cường đồ! Chúng bây tên họ là gì? Phải xưng danh cho ta biết.

Bọn tướng lâu la đáp rằng:

- Tự nghĩa tại núi Nhĩ Long, mười hai vị Thái tuế là chúng ta đây.

Tôn Nguyên soái nói rằng:

- Chúng bây muốn đến nạp mạng hay sao?

Mười hai vị Thái tuế lại hỏi:

- Vậy chớ chúng bay không biết ta hay sao?Yên bang vị Phò mã Trần Quốc công thần thể sở hi, Tôn Tháo danh hiệu vang thiên hạ, phạt Tề Nguyên soái chường binh kỳ là ta. ta xem các tướng cũng chẳng phải là bọn hư hèn, cố sao lại nung thân chôn sơn lâm, cho uổng tài lương đồng. Vậy chi bằng qui thuận cùng bôn quan, mà khến công lập nghiệp với triều đình, đã đành câu: Tử ẩm thê vinh, lạiặng chữ: Cải tà quy chánh. Trước đã khỏi bề hiu quạnh, sau thêm lập đảng công danh, tùng cùng bôn soái Đông chinh, cho rạng danh hào kiệt.

Chủ tướng là Lý Kỳ, nghe Tôn Tháo nói các điều, thì cười ngất và nói rằng:

- Người mà tài cán chi, dám biểu bọn anh em ta hàng phục, nếu người mà đảng hơn thì ta mới chịu.

Nói rồi hươi đao lướt tới, và mười một vị Thái tuế cũng đồng xông ra một lượt. Bên bọn Tôn Tháo cùng mười hai viên đại tướng áp ra đồng ngăn đánh. Lúc này gươm chém thương đâm, kẻ qua người lại, đánh vui với nhau hơn một trăm mấy dư hiệp mà chưa phân thắng bại. Tôn Tháo liệu khó bề thủ thắng và đánh và nghĩ thầm rằng:

" Bây giờ phải giả chước rồi dụ chúng nó vào chốn Tòng lâm mới đăng chuyện"

Nghĩ rồi đâm bậy một thương mà chạy, mười hai viên đại tướng biết ý, y kẻ quắt ngựa chạy theo như tên bắn. Bọn Lý Kỳ và mười một vị Thái tuế cũng đuổi theo tợ chim bay. Bọn tướng Yên lúc này chạy đăng một đồi xa, tới gần nơi chân núi, bèn phân tẻ nhau ra đi tứ tán, còn Tôn nguyên soái, thì cứ theo đường Dương trường quanh lộn mà dẫn dụ quân giặc vào. Bọn Thập nhị Thái tuế khi rượt theo vừa khỏi phía tây núi Tòng lâm rồi, Vương Hùng ở trên xem thấy cứ việc dứt dây lãn gỗ xuống, quân giặc biết chỗ ấy có phục binh, muốn tìm đường trở lại, kẻo bị Vương Hùng dẫn binh xuống chặn đánh, bốn bề núi cao chom chồm, tám phía rừng rậm chập trùng không có nẻo ra, chỉ có một đường quanh co, đi vừa đăng một người một ngựa; quân giặc lại muốn vỡ càng lên núi. Vương Hùng lại ra lệnh pháo, cung tiễn trên núi bắn xuống như mưa, quân giặc túng thế mới dẫn nhau cứ theo đường Dương trường mà chạy qua ngã Xích Tòng lâm. Lúc này Yên Đôn Công chúa ở trên tướng đài xem thấy quân giặc đã vào vòng mai phục mình, liền cầm gương chỉ qua hướng Đông Nam mà niệm thần chú lâm râm, giây phút gió thổi đến ào ào, mây bay mờ mịt, làm cho cây ngã đá bay, thiên ám địch hôn, lại thêm có tiếng pháo nổ vang rừng dãy núi. Bọn lâu la thấy vậy thất kinh, kéo nhau chạy trốn, mà không đề phòng, bèn bị té nhào xuống hầm hết. Lý Phiên và Triệu Cường vừa binh ra một lượt đánh bắt đăng mười hai vị Thái tuế. Xong việc bắt rồi, Tôn Nguyên soái bèn ra lệnh giống kiểng thân binh và giải bọn Thập nhị Thái tuế về dinh mà phát lạc. Khi về tới trại, Công chúa xem thấy mừng rỡ vô cùng, liền khiến dẫn bọn tướng giặc ấy ra hậu dinh giam lại, đợi bắt cho đăng Cao Khôi rồi sẽ luận tội. Kế đó Yên Đôn Công chúa truyền lệnh bày khai một tiệc đăng khao thưởng ba quân. Yên ảm xong xuôi Công chúa lại khiến Tôn Long lên ngựa, dẫn quân đến Nhĩ Long sau san khiêu chiến nữa.

Nói về Cao Khôi ở tại Tự nghĩa đường đợi tin, bỗng xem thấy lâu la về báo rằng:

- Không xong rồi Lão đại vương ôi! Quân yên dẫn chiến vào nơi Tòng lâm, mười hai vị Thái tuế đều bị bắt hết rồi.

Cao Khôi nghe nói, hồn phi phách tán, bèn nhào ngựa ra chết giắc. Quân sư Châu Chi và Vương Văn kêu cứu, giây lâu mới tỉnh dậy, Cao Khôi thở ra một tiếng dài mà nói rằng:

- Nhị vị Quân sư ôi! Có ai có mưu chi kế chi mà giải cứu đăng sự này chẳng?

Châu Phi và Vương Văn thưa rằng:

- Việc ấy cũng không khó chi mà lo sợ, xin lão vương hãy an tâm định tĩnh.

Cao Khôi hỏi:

- Vậy chớ bây giờ hai Quân sư có kế chi mà cứu khỏi con ta và cháu ta chẳng?

Wương Văn thưa:

- Yên binh vốn thiệt đi phạt Tề, chớ chẳng phải cố ý mà tới đây, bởi Đại đại vương gây họa, mới đến cơ hội này, vậy bây giờ Lão đại vương phải biện đồ châu báu và lương thảo vài xe, đem xuống núi dâng cho Yên mà chuộc tội, chắc là Phò mã nhận lời thả Đại đại vương cùng Nhập thị Thái tuế về chẳng sai.

Cao Khôi nghe phân tỏ cả mừng, bèn truyền quân sắp đặt vàng bạc và lương thảo vào xe, đăng rạng ngày xuống núi đến dinh Yên thực tội. Lúc ấy quân tình con đương lộn xộn, kẻ nói qua, người nói lại, nói chuyện đến tai con gái của Cao Khôi tên là Kim Định. Kim Định hay đăng tin ấy, nhưng nàng chưa tỏ sự đầu đuôi là thế nào, bèn kêu tỳ nữ là Mai Hương mà hỏi cho tường chung thi.